

ĐIỀU LỆ
QUỸ HỮU TRÍ BỔ SUNG TỰ NGUYỆN
DO
CÔNG TY TNHH
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIETCOMBANK
QUẢN LÝ



MỤC LỤC

CƠ SỞ PHÁP LÝ	5
ĐỊNH NGHĨA	6
CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG	12
Điều 1. Tên và Địa Chỉ của các Quỹ Hưu Trí BỔ Sung Tự nguyện VCBF (“Quỹ Hưu Trí”).....	12
Điều 2. Thời Hạn Của Các Quỹ Hưu Trí	12
Điều 3. Nguyên Tắc Thiết Kế Và Hoạt Động Của Các Quỹ Hưu Trí.....	12
Điều 4. Vốn Góp Của Quỹ Hưu Trí Và Số Lượng Đơn Vị Quỹ.....	12
Điều 5. Đại Diện Của Quỹ Hưu Trí	13
Điều 6. Công Ty Quản Lý Quỹ	13
Điều 7. Ngân Hàng Lưu Ký và Ngân Hàng Giám Sát	13
CHƯƠNG II: CÁC QUY ĐỊNH VỀ MỤC TIÊU, CHÍNH SÁCH VÀ GIỚI HẠN ĐẦU TƯ	13
Điều 8. Mục Tiêu Đầu Tư Của Các Quỹ Hưu Trí.....	13
Điều 9. Chiến Lược Đầu Tư.....	13
Điều 10. Hạn Mức Đầu Tư.....	14
Điều 11. Hoạt Động Vay, Cho Vay, Giao Dịch Mua Bán Lại, Giao Dịch Ký Quỹ.....	15
Điều 12. Phương Pháp Lựa Chọn Đầu Tư	15
Chương III: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI THAM GIA QUỸ, THỎA THUẬN THAM GIA QUỸ	16
Điều 13. Người Tham Gia Quỹ Và Đóng Góp.....	16
Điều 14. Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động	17
Điều 15. Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân.....	17
Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của Người Tham Gia Quỹ	18
Điều 17. Lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp	20
CHƯƠNG IV: QUYỀN & NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY, THỎA THUẬN QUẢN LÝ QUỸ VỚI CÔNG TY	22
Điều 18. Công Ty	22
Điều 19. Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty.....	22
Điều 20. Quyền và Nghĩa Vụ của Công Ty	23
CHƯƠNG V: SỔ ĐĂNG KÝ, CÁC GIAO DỊCH QUỸ VÀ LỘ TRÌNH CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU	25
Điều 21. Sổ Đăng Ký Người Tham Gia Quỹ	25
Điều 22. Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân	26
Điều 23. Giao Dịch Quỹ.....	27

Điều 24. Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu và Đơn Vị Quỹ Đã Chuyển Giao Quyền Sở Hữu, Lộ Trình Chuyển Giao Quyền Sở Hữu	30
Điều 25. Quyền Lợi Hưu Trí.....	30
Điều 26. Quyền Thừa Kế Chứng Chỉ Quỹ	32
CHƯƠNG VI: QUYỀN & NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ.....	32
Điều 27. Công Ty Quản Lý Quỹ	32
Điều 28. Tài Liệu Quỹ.....	33
Điều 29. Quyền và Nghĩa Vụ của Công Ty Quản Lý Quỹ.....	34
Chương VII: NGÂN HÀNG GIÁM SÁT VÀ NGÂN HÀNG LƯU KÝ.....	36
Điều 30. Tiêu Chuẩn Lựa Chọn Ngân Hàng Giám Sát	36
Điều 31. Thỏa Thuận Ngân Hàng Giám Sát	37
Điều 32. Quyền và Nghĩa Vụ Của Ngân Hàng Giám Sát	37
Điều 33. Báo Cáo Của Ngân Hàng Giám Sát.....	38
Điều 34. Ngân Hàng Lưu Ký	39
Chương VIII: CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ CÓ LIÊN QUAN.....	40
Điều 35. Chỉ Định Các Tổ Chức Cung Cấp Dịch Vụ Có Liên Quan.....	40
Điều 36. Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.....	41
Điều 37. Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí.....	41
Điều 38. Đại Lý Hưu Trí.....	42
Chương IX. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ HƯU TRÍ.....	42
Điều 39. Xác Định Giá Trị Tài Sản Ròng (“NAV”)	42
Điều 40. Phương Pháp Xác Định Giá Trị Tài Sản Ròng.....	42
Điều 41. Quy Trình Định Giá Tài Sản Của Quỹ Hưu Trí	44
Điều 42. Đền Bù Thiệt Hại Cho Người Tham Gia Quỹ, Công Ty Và Quỹ Hưu Trí	46
Chương X: KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO.....	47
Điều 43. Công Ty Kiểm Toán	47
Điều 44. Năm Tài Chính	47
Điều 45. Chế Độ Kế Toán	47
Điều 46. Báo Cáo Tài Chính	47
Điều 47. Chi Phí của Quỹ Hưu Trí.....	48
Điều 48. Các loại phí, Giá dịch vụ do Người tham gia Quỹ trả	50
Điều 49. Báo Cáo Giá Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.....	51
Điều 50. Các Báo Cáo Khác.....	51

Chương XI: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN KHÁC	51
Điều 51. Giải Thử Quỹ Hưu Trí.....	51
Điều 52. Kiểm Soát Xung Đột Lợi Ích.....	52
Điều 53. Giải Quyết Tranh Chấp & Luật Điều Chính.....	52
Điều 54. Thông Báo và Công Bố Thông Tin.....	53
Chương XII. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ HIỆU LỰC CỦA ĐIỀU LỆ	53
Điều 55. Sửa Đổi, Bổ Sung Điều Lệ.....	53
Điều 56. Hiệu Lực của Điều Lệ.....	54
Phụ lục 1. CAM KẾT CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ	55

CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua vào ngày 26 tháng 11 năm 2019;
2. Luật Bảo hiểm xã hội do Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 20 tháng 11 năm 2014;
3. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán
4. Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán;
5. Thông tư 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
6. Nghị định số 88/2016/ND-CP của Chính phủ về Chương Trình Hưu Trí Bổ Sung Tự Nguyện ngày 1/7/2016 được sửa đổi bởi Nghị định số 151/2018/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi một số nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Tài chính;
7. Thông tư số 86/2017/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 15 tháng 8 năm 2017 Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 88/2016/ND-CP của Chính phủ về chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện;
8. Thông tư số 19/2018/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao Động Thương Binh và Xã Hội ngày 30 tháng 10 năm 2018 Hướng dẫn xây dựng văn bản thỏa thuận tham gia chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện tại doanh nghiệp;
9. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
10. Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
11. Quyết định 213/QĐ-VSD năm 2019 quy định về tổ chức cung cấp dịch vụ Quản trị tài khoản hưu trí cá nhân cho Quỹ hưu trí bổ sung tự nguyện tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
12. Nghị định 151/2018/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Tài chính
13. Các văn bản pháp luật có liên quan khác;

ĐỊNH NGHĨA

- “Bản Cáo Bạch” Là tài liệu hoặc dữ liệu điện tử công khai những thông tin trung thực, khách quan liên quan đến việc cung cấp và quản lý Quỹ Hưu Trí và Chương Trình Hưu Trí.
- “Chương Trình Hưu Trí” Là tên viết tắt của chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện, có nghĩa là chính sách bảo hiểm xã hội mang tính chất tự nguyện nhằm mục tiêu bổ sung thu nhập cho Người Tham Gia Quỹ khi đến tuổi về hưu dưới hình thức tài khoản hưu trí cá nhân, được đầu tư và tích lũy theo quy định của pháp luật và là chương trình được Công Ty Quản Lý Quỹ xây dựng cho Người Tham Gia Trực Tiếp hoặc chương trình được Công Ty và Công Ty Quản Lý Quỹ xây dựng cho Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty, bao gồm việc tham gia Quỹ Hưu Trí do VCBF quản lý căn cứ theo Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty.
- “Công Ty” có nghĩa là công ty đã ký kết Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ với Công ty Quản Lý Quỹ để tham gia Quỹ Hưu Trí vì quyền lợi của người lao động của mình với tư cách là Người Tham Gia Quỹ.
- “Công Ty Quản Lý Quỹ” hoặc “VCBF” có nghĩa là Công ty TNHH Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank, được thành lập theo Giấy phép số 06/UBCK-GPHĐQLQ do UBCKNN cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005 và được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ quản lý quỹ hưu trí bổ sung tự nguyện số 04/GCN-QLQHTBSTN được Bộ Tài chính cấp ngày 03/3/2022, đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 27 và có các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 29 của Điều Lệ này.
- “Đại Lý Hưu Trí” có nghĩa là tổ chức cung cấp dịch vụ được chỉ định bởi Công Ty Quản Lý Quỹ để cung cấp các dịch vụ như nêu tại Điều 38 của Điều Lệ này.
- “Điều Lệ” có nghĩa là văn bản này, các phụ lục đính kèm văn bản này và các sửa đổi được thực hiện tùy từng thời điểm.
- “Đóng Góp” có nghĩa là các khoản đóng góp tự nguyện của Công Ty và Người Tham Gia Quỹ vào Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân để đầu tư vào Quỹ Hưu Trí.
- “Đóng Góp Chung” có nghĩa là các khoản Đóng Góp vào Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân do Công Ty và Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty cùng đóng góp căn cứ theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty theo quy định tại Điều 19 của Điều Lệ này và Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động theo quy

định tại Điều 14 của Điều Lệ này (xem thêm: “Đóng Góp Trực Tiếp” và “Đóng Góp Của Riêng Công Ty”).

- “Đóng Góp Riêng Của Công Ty” có nghĩa là các khoản Đóng Góp vào Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân được thực hiện toàn bộ bởi Công Ty theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty theo quy định tại Điều 19 của Điều Lệ này và Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động theo quy định tại Điều 14 của Điều Lệ này (xem thêm: “Đóng Góp Trực Tiếp” và “Đóng Góp Chung”).
- “Đóng Góp Trực Tiếp” có nghĩa là các khoản Đóng Góp vào Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân được thực hiện bởi Người Tham Gia Trực Tiếp căn cứ theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân theo quy định tại Điều 15 của Điều Lệ này (xem thêm: “Đóng Góp Chung” và “Đóng Góp Riêng Của Công Ty”).
- “Đơn Vị Quỹ” có nghĩa là đơn vị sở hữu vốn của Quỹ Hưu Trí. Đơn Vị Quỹ có giá trị bằng mệnh giá tại thời điểm Quỹ Hưu Trí bắt đầu đi vào hoạt động theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Điều Lệ.
- “Đơn Vị Quỹ Đã Chuyển Giao Quyền Sở Hữu” có nghĩa là các Đơn Vị Quỹ được Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty sở hữu hoàn toàn và vô điều kiện trong Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân, được hình thành từ đóng góp của Công Ty đã đáp ứng các điều kiện để được chuyển giao cho Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty.
- “Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu” có nghĩa là các Đơn Vị Quỹ trong Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân mà Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty chưa được sở hữu cho đến khi một số điều khoản và điều kiện nhất định được hoàn thành trong một thời hạn chuyển giao quyền sở hữu xác định.
- “Giá Trị Tài Sản Ròng” hoặc “NAV” có nghĩa là tổng giá trị tài sản của Quỹ Hưu Trí trừ đi các khoản nợ vào Ngày Định Giá.
- “Giấy Chứng Nhận Đủ Điều Kiện Quản Lý Quỹ Hưu Trí” có nghĩa là giấy phép do Bộ Tài Chính cấp cho Công Ty Quản Lý Quỹ xác nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ quản lý quỹ hưu trí theo quy định của Pháp Luật.
- “FATCA” có nghĩa là Đạo Luật Tuân Thủ Thuế Đối Với Tài Khoản Ở Nước Ngoài Của Hoa Kỳ.
- “Hội đồng Định giá” hoặc “HĐĐG” có nghĩa là cơ quan xem xét, thông qua quy trình và phương pháp định giá quy định trong Sổ Tay Định Giá cho việc tính toán giá trị tài sản ròng của Quỹ Hưu Trí phù hợp với quy định Pháp Luật và Điều Lệ này. HĐĐG gồm 03 (ba) thành viên do Tổng Giám đốc Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ định, các thành viên này không được tham gia trực tiếp vào việc ra quyết định đầu tư của Quỹ Hưu Trí

để tránh các xung đột lợi ích có thể xảy ra. Hội đồng định giá được thành lập theo Quyết định số QĐ/TGD/7323/VCF được Tổng Giám đốc Công Ty Quản Lý Quỹ ban hành ngày 30/05/2023 (sửa đổi theo từng thời điểm). Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi tới Ngân Hàng Giám Sát Quy chế hoạt động của Hội Đồng Định giá bao gồm cả các bản sửa đổi (nếu có) sau khi Công Ty Quản Lý Quỹ ký phê duyệt.

- “Lệnh Chi Trả Được Chấp Nhận” có nghĩa là lệnh chi trả cho Người Tham Gia Quỹ được chấp nhận để thực hiện như quy định tại Khoản 5 Điều 25 của Điều Lệ.
- “Lệnh Đóng Góp Được Chấp Nhận” có nghĩa là các lệnh đóng góp của Người Tham Gia Quỹ được chấp thuận để thực hiện sau khi các tài liệu đăng ký tham gia Quỹ Hưu Trí đã được chấp nhận và được xác nhận là đã thanh toán đầy đủ.
- “Lệnh Được Chấp Nhận” có nghĩa là lệnh đóng góp, chi trả, chuyển đổi các Đơn Vị Quỹ của Người Tham Gia Quỹ đã được chấp nhận để thực hiện vào Ngày Giao Dịch tiếp theo.
- “Lộ Trình Chuyển Giao Quyền Sở Hữu” có nghĩa là lộ trình các điều kiện và thời gian để quyền sở hữu các Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu được chuyển giao từ Công Ty sang Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty như được quy định trong Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động.
- “Năm Tài Chính” có nghĩa là năm kế toán của Quỹ Hưu Trí theo quy định tại Điều 44 của Điều Lệ này.
- “Ngày Định Giá” có nghĩa là ngày mà NAV của Quỹ Hưu Trí được tính toán, bao gồm tất cả các Ngày Giao Dịch và ngày mà NAV được tính toán cho mục đích báo cáo hoặc mục đích khác.
- “Ngày Giao Dịch” hoặc “Ngày T” có nghĩa là ngày làm việc theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 của Điều Lệ này.
- “Ngày Hoạt Động Đầu Tiên” có nghĩa là ngày đầu tiên Quỹ Hưu Trí nhận Đóng Góp.
- “Ngày Làm Việc” có nghĩa là ngày mà các sở giao dịch chứng khoán ở Việt Nam mở cửa để giao dịch.
- “Ngân Hàng Giám Sát” có nghĩa là ngân hàng được chỉ định bởi Công Ty Quản Lý Quỹ như nêu tại Điều 7 của Điều Lệ này để giám sát hoạt động và việc tuân thủ của Quỹ Hưu Trí, Công Ty Quản Lý Quỹ và các tổ chức cung cấp dịch vụ khác.
- “Ngân Hàng Lưu Ký” có nghĩa là ngân hàng được chỉ định bởi Công Ty Quản Lý Quỹ theo quy định tại Điều 7 để nhận các khoản Đóng Góp và thực

hiện chi trả cho Quỹ Hưu Trí và bảo quản, lưu ký chứng khoán và các tài sản khác của Quỹ Hưu Trí.

- “Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty” có nghĩa là chủ sở hữu Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân, là người lao động của Công Ty tham gia Quỹ Hưu Trí căn cứ theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty theo quy định tại Điều 19 của Điều Lệ này và Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động theo quy định tại Điều 14 của Điều Lệ này.
- “Người Tham Gia Quỹ” có nghĩa là người được đăng ký với tư cách là chủ sở hữu của Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân trong Sổ Đăng Ký của Quỹ Hưu Trí, bao gồm Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty hoặc Người Tham Gia Trực Tiếp theo quy định tại Điều 13 của Điều Lệ này.
- “Người Tham Gia Trực Tiếp” có nghĩa là cá nhân được đăng ký là chủ sở hữu của Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân trong Sổ Đăng Ký của Quỹ Hưu Trí, tự nguyện tham gia vào Quỹ Hưu Trí căn cứ theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân theo quy định tại Điều 15 của Điều Lệ này.
- “Pháp Luật” có nghĩa là pháp luật của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, bao gồm các nghị định, thông tư và các chỉ thị chính thức khác.
- “Quỹ Hưu Trí” Là tên viết tắt của các quỹ hưu trí bổ sung tự nguyện, là các quỹ tài chính để thực hiện chương trình hưu trí, được hình thành từ sự đóng góp của Người Tham Gia Quỹ và Công Ty, được thành lập theo Nghị định số 88/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ về chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện và các văn bản pháp luật có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: Quỹ Hưu Trí Cân Bằng VCBF và Quỹ Hưu Trí Bảo Toàn VCBF.
- “Sổ Đăng ký” có nghĩa là tài liệu ghi lại thông tin của tất cả những Người Tham Gia Quỹ, quyền và số lượng Đơn Vị Quỹ nắm giữ tương ứng của họ trong Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.
- “Sổ Tay Định Giá” có nghĩa là quy trình được áp dụng để cung cấp một phương pháp định giá hợp lý và công bằng để định giá các tài sản của Quỹ Hưu Trí theo quy định tại Điều Lệ này và Pháp Luật.
- “Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân” có nghĩa là tài khoản được cấp cho Người Tham Gia Quỹ, được quản lý bởi Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân ghi lại tất cả các thông tin cá nhân, các khoản thanh toán, số lượng Đơn Vị Quỹ nắm giữ và quyền của từng Người Tham Gia Quỹ theo quy định tại Điều Lệ này và Pháp Luật.

“Tài Liệu Quỹ”	có nghĩa là Điều Lệ này và tài liệu giới thiệu Quỹ Hưu Trí như quy định tại Khoản 2 Điều 28.
“Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân”	có nghĩa là tổ chức cung cấp dịch vụ được chỉ định bởi Công Ty Quản Lý Quỹ để cung cấp các dịch vụ như nêu tại Điều 36 của Điều Lệ này.
“Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty”	có nghĩa là thỏa thuận giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Công Ty quy định chi tiết các quyền và nghĩa vụ của mỗi bên và của Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty để cung cấp dịch vụ quản lý Quỹ Hưu Trí căn cứ theo Điều Lệ này và quy định của Pháp Luật
“Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân”	có nghĩa là thỏa thuận được ký kết giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Người Tham Gia Trực Tiếp quy định quyền và nghĩa vụ của mỗi bên để cung cấp dịch vụ quản lý Quỹ Hưu Trí theo quy định tại Điều 15 của Điều Lệ này và phù hợp với các điều khoản của Điều Lệ này và Pháp Luật
“Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động”	có nghĩa là thỏa thuận được tự nguyện ký kết giữa người lao động và Công Ty để tham gia Chương Trình Hưu Trí và quy định rõ các quyền và nghĩa vụ của các bên theo quy định tại Điều 14 của Điều Lệ này, phù hợp với các điều khoản của Điều Lệ này và Pháp Luật.
“Thời Điểm Đóng Số Lệnh”	có nghĩa là thời điểm cuối cùng mà Đại Lý Hưu Trí có thể nhận lệnh để Lệnh Được Chấp Nhận có thể được thực hiện vào Ngày Giao Dịch và được quy định cụ thể tại Khoản 2 Điều 23 của Điều Lệ này.
“Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí”	có nghĩa là tổ chức cung cấp dịch vụ được chỉ định bởi Công Ty Quản Lý Quỹ để cung cấp các dịch vụ như nêu tại Điều 37 của Điều Lệ này.
“Trái Phiếu Chính Phủ”	có nghĩa là trái phiếu Chính Phủ, trái phiếu được Chính Phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương của Chính Phủ hoặc các cơ quan Nhà nước của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
“Tuổi Nghỉ Hưu”	có nghĩa là tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Bộ Luật Lao Động.
“UBCKNN”	có nghĩa là Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước Việt Nam.
“VCBF-CB”	có nghĩa là Quỹ Hưu Trí Cân Bằng VCBF như quy định tại Điều 1 của Điều Lệ này
“VCBF-BT”	có nghĩa là Quỹ Hưu Trí Bảo Toàn VCBF như quy định tại Điều 1 của Điều Lệ này.
“Việt Nam Đồng” hay “VND”	có nghĩa là đơn vị tiền tệ hợp pháp của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

“Các định nghĩa khác”

Các định nghĩa khác (nếu có) sẽ được giải thích theo quy định của Pháp Luật với những sửa đổi phù hợp theo ngữ cảnh của Điều Lệ này.

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên và Địa Chỉ của các Quỹ Hưu Trí Bổ Sung Tự nguyện VCBF (“Quỹ Hưu Trí”)

Tên Quỹ Hưu Trí bằng tiếng Việt	Quỹ Hưu Trí Cân Bằng VCBF	Quỹ Hưu Trí Bảo Toàn VCBF
Tên Quỹ Hưu Trí bằng tiếng Anh	VCBF Balanced Pension Fund	VCBF Conservative Pension Fund
Tên viết tắt	VCBF-CB	VCBF-BT
Địa chỉ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Vietcombank, Tầng 15, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hà Nội	
Số điện thoại	(84)-24-39364540	
Số fax	(84)-24-39364542	
Website	www.vcbf.com	
Email	info@vcbf.com	

Điều 2. Thời Hạn Của Các Quỹ Hưu Trí

Các Quỹ Hưu Trí không bị giới hạn về thời hạn hoạt động.

Điều 3. Nguyên Tắc Thiết Kế Và Hoạt Động Của Các Quỹ Hưu Trí

Các Quỹ Hưu Trí được thiết kế và hoạt động theo mô hình quỹ hưu trí bổ sung tự nguyện theo quy định của Pháp Luật. Các Quỹ Hưu Trí dành cho Người Tham Gia Trực Tiếp và Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty trong khuôn khổ Chương Trình Hưu Trí được Công Ty xây dựng cùng với Công Ty Quản Lý Quỹ.

Điều 4. Vốn Góp Của Quỹ Hưu Trí Và Số Lượng Đơn Vị Quỹ

1. Vốn góp vào các Quỹ Hưu Trí sẽ được chia thành các Đơn Vị Quỹ. Mệnh giá của một Đơn Vị Quỹ là 10.000 đồng (mười nghìn đồng Việt Nam) tại thời điểm Quỹ Hưu Trí bắt đầu hoạt động.
2. Các khoản Đóng Góp sẽ được thực hiện bằng tiền Việt Nam Đồng theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ Hưu Trí được mở tại Ngân Hàng Lưu Ký.
3. Số lượng Đơn Vị Quỹ tối đa của Quỹ Hưu Trí có thể được phát hành là không giới hạn.

Điều 5. Đại Diện Của Quỹ Hưu Trí

Người đại diện theo pháp luật của Công Ty Quản Lý Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ Hưu Trí.

Điều 6. Công Ty Quản Lý Quỹ

Công Ty Quản Lý Quỹ: Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Vietcombank.

Giấy phép thành lập và hoạt động số: 06/UBCK-GPHĐQLQ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005.

Trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hà Nội.

Tel: (+84)-24-39364540 Fax : (+84)-24-39364542

Điều 7. Ngân Hàng Lưu Ký và Ngân Hàng Giám Sát

Ngân hàng: Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)

Giấy phép thành lập số 236/GP-NHNN do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008, Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015.

Địa chỉ: Tầng 3, Phòng CP1.L01 & CP2.L01, Capital Place, 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84)-24-39368000 Fax: (84)-24-38378356

CHƯƠNG II: CÁC QUY ĐỊNH VỀ MỤC TIÊU, CHÍNH SÁCH VÀ GIỚI HẠN ĐẦU TƯ

Điều 8. Mục Tiêu Đầu Tư Của Các Quỹ Hưu Trí

Mục tiêu đầu tư của Quỹ VCBF-CB là cân bằng giữa tăng trưởng lợi nhuận dài hạn và bảo toàn giá trị tài sản của tài khoản hưu trí.

Mục tiêu đầu tư của quỹ VCBF-BT là bảo toàn vốn ban đầu, mang lại thu nhập thường xuyên kết hợp với gia tăng giá trị tài sản tài khoản quỹ hưu trí.

Điều 9. Chiến Lược Đầu Tư

Chiến lược đầu tư của các Quỹ Hưu Trí được thiết kế nhằm đáp ứng mức độ chấp nhận rủi ro khác nhau của Người Tham Gia Quỹ mà không làm ảnh hưởng đến mục tiêu của các Quỹ Hưu Trí là đem tới cho tất cả những Người Tham Gia Quỹ lợi ích của việc tiết kiệm dài hạn cho đến khi nghỉ hưu với mức độ rủi ro từ thấp đến trung bình phù hợp với các quy định của Pháp Luật.

1. Quỹ Hưu Trí có thể đầu tư vào các công cụ dưới đây:

- a) Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại được cấp phép hợp lệ tại Việt Nam và nằm trong danh sách các ngân hàng thương mại được phê duyệt thông qua lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp;
- b) Trái Phiếu Chính Phủ, trái phiếu được Chính Phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương;
- c) Chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán đáp ứng các mục tiêu đầu tư của Quỹ Hưu Trí;
- d) Các loại chứng khoán khác nếu được Pháp Luật cho phép.

2. Định hướng phân bổ tài sản của các Quỹ Hưu Trí:

Quỹ Hưu Trí	Mức độ rủi ro	Công cụ	Phần trăm trên Tổng Tài Sản của Quỹ Hưu Trí
VCBF-CB	Trung bình	Trái phiếu Chính phủ ¹ Chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán không phải là chứng chỉ quỹ trái phiếu (như chứng chỉ quỹ đầu tư cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư cân bằng...)	Tối thiểu 50% Tối đa 50%
VCBF-BT	Thấp	Trái phiếu Chính phủ ¹ Chứng chỉ quỹ trái phiếu Chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán không phải là chứng chỉ quỹ trái phiếu (như chứng chỉ quỹ đầu tư cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư cân bằng...).	Tối thiểu 50% Tối thiểu 20% Tối đa 30%

Ghi chú: ¹ Bao gồm cả khoản đầu tư Trái Phiếu Chính Phủ thông qua chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán.

3. Các khoản đầu tư của mỗi Quỹ Hưu Trí sẽ thay đổi giữa mức tối đa và mức tối thiểu của Quỹ Hưu Trí tương ứng tùy theo cơ hội đầu tư và đánh giá của Công Ty Quản Lý Quỹ về mức độ rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đó trên các loại tài sản.

Điều 10. Hạn Mức Đầu Tư

1. Các khoản đầu tư của Quỹ Hưu Trí sẽ được đa dạng hóa và quản lý theo các chính sách quản lý quỹ thận trọng và tại mọi thời điểm đáp ứng các yêu cầu của Pháp Luật. Việc phân bổ tài sản của Quỹ Hưu Trí sẽ định hướng tuân thủ các quy định tại Khoản 2 Điều 9, Điều Lệ này. Ngoài ra, Quỹ Hưu Trí không được phép:

- a) gửi tiền tại Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc người có liên quan với Công Ty Quản Lý Quỹ theo quy định của Luật Doanh Nghiệp;
 - b) đầu tư ít hơn 50% (năm mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản của mỗi Quỹ Hưu Trí vào Trái Phiếu Chính Phủ, trong đó bao gồm cả khoản đầu tư Trái Phiếu Chính Phủ thông qua chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; và
 - c) đầu tư hơn 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản của mỗi Quỹ Hưu Trí vào chứng chỉ của một quỹ đầu tư chứng khoán.
2. Các khoản đầu tư của Quỹ Hưu Trí chỉ được phép sai lệch với các hạn mức đầu tư được nêu tại Điểm b và c, Khoản 1 của Điều này vì các lý do sau:
- a) biến động giá thị trường của các tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ Hưu Trí; hoặc
 - b) hoạt động sáp nhập và hợp nhất của tổ chức phát hành chứng khoán do Quỹ Hưu Trí nắm giữ.
3. Trong trường hợp phát sinh các sai lệch so với các hạn mức đầu tư do các nguyên nhân được quy định tại Khoản 2 nêu trên, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ điều chỉnh danh mục đầu tư để đáp ứng các hạn mức đầu tư như quy định tại Khoản 1 Điều này trong vòng 3 (ba) tháng kể từ ngày phát sinh sai lệch.
4. Trong trường hợp phát sinh sai lệch do Công Ty Quản Lý Quỹ không tuân thủ các hạn mức đầu tư theo quy định của Pháp Luật hoặc Điều Lệ, Công Ty Quản Lý Quỹ phải điều chỉnh danh mục đầu tư trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch và phải bồi thường thiệt hại cho Quỹ Hưu Trí (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận, phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quỹ Hưu Trí.

Điều 11. Hoạt Động Vay, Cho Vay, Giao Dịch Mua Bán Lại, Giao Dịch Ký Quỹ

1. Quỹ Hưu Trí không được cho vay hoặc bảo lãnh cho bất kỳ khoản vay nào.
2. Quỹ Hưu Trí không được vay để đầu tư.
3. Tài sản của Quỹ Hưu Trí không được sử dụng để thực hiện các giao dịch ký quỹ hoặc cầm cố để mua chứng khoán cho Quỹ Hưu Trí hoặc cho bất kỳ cá nhân và tổ chức nào khác.
4. Quỹ Hưu Trí không được thực hiện các giao dịch bán khống và cho vay chứng khoán.
5. Quỹ Hưu Trí được phép thực hiện các giao dịch mua bán lại Trái Phiếu Chính phủ theo quy định hiện hành của Bộ Tài Chính. Để tránh hiểu nhầm, các giao dịch mua bán lại không được coi là các khoản cho vay hoặc vay của Quỹ Hưu Trí tại các Khoản 1, 2 hoặc 4 của Điều này.

Điều 12. Phương Pháp Lựa Chọn Đầu Tư

Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ lựa chọn những phương pháp đầu tư phù hợp thống nhất với chính sách quản lý quỹ thận trọng và phù hợp với mục tiêu đầu tư, chiến lược đầu tư và các hạn mức đầu tư quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 và các quy định khác tại Điều Lệ và Pháp Luật hiện hành.

Dựa trên nhận định của Công Ty Quản Lý Quỹ về tình hình kinh tế vĩ mô và xu hướng lãi suất, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ lựa chọn phương pháp phân bổ tài sản phù hợp và lựa chọn các cơ hội đầu tư thích hợp nhất để đạt được các mục tiêu của Quỹ Hưu Trí.

Đối với Trái Phiếu Chính Phủ, Công Ty Quản Lý Quỹ tập trung vào quản lý kỳ hạn và sẽ lựa chọn trái phiếu dựa trên xu hướng lãi suất, thời hạn còn lại và tính thanh khoản trên thị trường thứ cấp của trái phiếu. Đối với trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đánh giá khả năng thanh toán của tổ chức phát hành, mục đích phát hành trái phiếu và các khía cạnh khác của trái phiếu.

Đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán sẽ chủ yếu vào các quỹ mở do Công Ty Quản lý Quỹ quản lý hoặc các quỹ mà Công Ty Quản Lý Quỹ cho là phù hợp để đạt được các Mục Tiêu Đầu Tư và Chiến Lược Đầu Tư của Quỹ Hưu Trí theo từng thời điểm.

Chương III: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI THAM GIA QUỸ, THỎA THUẬN THAM GIA QUỸ

Điều 13. Người Tham Gia Quỹ Và Đóng Góp

1. Người Tham Gia Quỹ gồm:

- a) Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty: là người lao động của Công Ty như quy định tại Bộ Luật Lao Động, tự nguyện ký kết Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động trong khuôn khổ Chương Trình Hưu Trí do Công Ty xây dựng với VCBF phù hợp với các điều khoản của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty; và
- b) Người Tham Gia Trực Tiếp có thể là:
 - cá nhân từ đủ 15 (mười lăm) tuổi trở lên, không làm việc theo hợp đồng lao động theo quy định của Bộ Luật Lao Động, tự nguyện ký kết Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân với VCBF; hoặc
 - người lao động như quy định tại Bộ Luật Lao Động, tự nguyện ký kết Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân với VCBF.

2. Các khoản Đóng Góp vào Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân của Người Tham Gia Quỹ có thể là:

- a) Đóng Góp thông qua Công Ty gồm:
 - Đóng Góp Chung của Công Ty và Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty;
 - Đóng Góp Riêng Của Công Ty do Công Ty thực hiện, trên cơ sở định kỳ hoặc bất thường đối với các khoản Đóng Góp trong trường hợp đặc biệt;
- b) Đóng Góp Trực Tiếp của Người Tham Gia Trực Tiếp là người thỏa mãn các điều kiện quy định ở Điểm b) Khoản 1 Điều này đã ký Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân với Công Ty Quản Lý Quỹ.

Điều 14. Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động

Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động phải quy định rõ:

- a) tên của Chương Trình Hưu Trí mà Công Ty xây dựng với VCBF theo Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty, theo đó Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty tự nguyện tham gia vào Quỹ Hưu Trí;
- b) nội dung cơ bản của Chương Trình Hưu Trí theo yêu cầu của Pháp Luật, bao gồm nhưng không giới hạn ở các điều kiện để tham gia Chương Trình Hưu Trí, điều kiện thụ hưởng các khoản đóng góp của Công Ty, lựa chọn kế hoạch chi trả từ Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân;
- c) thời hạn hiệu lực của Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động nêu rõ ngày bắt đầu và ngày hết hiệu lực phù hợp với hợp đồng lao động giữa Công Ty và Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty;
- d) mức đóng góp, tần suất và thời gian đóng góp của Công Ty;
- e) mức đóng góp, tần suất, thời gian và phương thức đóng góp của Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty (trong trường hợp Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty cùng tham gia đóng góp với Công Ty) căn cứ theo Điểm d) của Khoản này;
- f) các quyền và nghĩa vụ của Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty khi tham gia Chương Trình Hưu Trí theo quy định tại Điều 16 của Điều Lệ này, trong đó bao gồm điều kiện được hưởng khoản Đóng Góp của Công Ty và kết quả đầu tư từ khoản Đóng Góp này;
- g) các quyền và nghĩa vụ của Công Ty khi tham gia Chương Trình Hưu Trí vì quyền lợi của người lao động theo quy định tại Điều 20 của Điều Lệ này, trong đó bao gồm điều kiện Công Ty được nhận lại khoản Đóng Góp của mình cho Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty và kết quả đầu tư từ khoản Đóng Góp này;
- h) những nội dung mà Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty ủy quyền cho Công Ty thực hiện theo quy định tại Điểm e) Khoản 2 Điều 16 của Điều Lệ này;
- i) quy trình thay đổi nội dung tại Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động (nếu có);
- j) các trường hợp cho phép và thủ tục tạm ngừng và chấm dứt tham gia Chương Trình Hưu Trí; và
- k) những nội dung thỏa thuận khác giữa Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty và Công Ty và các nội dung khác theo quy định tại Điều Lệ và quy định của Pháp Luật.

Điều 15. Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân

Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân phải nêu rõ:

- a) Tên, mục tiêu đầu tư và chiến lược đầu tư của Quỹ Hưu Trí mà Người Tham Gia Trực Tiếp tự nguyện tham gia;

- b) Quyền và nghĩa vụ của Người Tham Gia Trực Tiếp và Công Ty Quản Lý Quỹ;
- c) Quy trình đăng ký thay đổi thông tin về Đóng Góp và lựa chọn quỹ hưu trí, công ty quản lý quỹ hưu trí;
- d) Quy trình đăng ký kế hoạch chi trả từ Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân;
- e) Quy định về bảo mật thông tin Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân;
- f) Nguyên tắc phân bổ chi phí của Quỹ Hưu Trí tới từng Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân;
- g) Quy trình và điều kiện tạm ngừng và chấm dứt tham gia Quỹ Hưu Trí;
- h) Các quy định khác theo yêu cầu của Điều Lệ và Pháp Luật.

Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của Người Tham Gia Quỹ

1. Người Tham Gia Quỹ có quyền:

- a) Được nhận tài liệu giới thiệu về quỹ và các tài liệu khác liên quan tới Quỹ Hưu Trí.
- b) Tham gia vào Quỹ Hưu Trí một cách tự nguyện và có các quyền và lợi ích thu được từ việc tham gia vào Quỹ Hưu Trí phù hợp với quy định tại Điều Lệ, Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và quy định của Pháp Luật.
- c) Hưởng các lợi ích về thuế theo quy định của Luật Thuế Thu Nhập Cá Nhân hoặc các quy định Pháp Luật khác, nếu có, đối với các khoản Đóng Góp vào Quỹ Hưu Trí.
- d) Điều chỉnh tần suất, mức và thời điểm Đóng Góp hoặc tạm ngừng hay chấm dứt việc Đóng Góp theo quy định của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân.
- e) Chuyển đổi giữa các Quỹ Hưu Trí mà các khoản Đóng Góp vào các Quỹ Hưu Trí này được đầu tư theo quy định tại Điều Lệ và các điều khoản của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân, và trong trường hợp Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và Pháp Luật cho phép, chuyển sang một quỹ hưu trí khác được quản lý bởi Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc một công ty quản lý quỹ hưu trí khác.
- f) Được mở một Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân và tài khoản này được:
 - duy trì cho đến khi đóng tài khoản sau khi tất cả các khoản chi trả đã được thanh toán hoặc tất cả các khoản tiền tích lũy đã được chuyển đi thông qua chuyển đổi hoặc chấm dứt đóng góp theo Điều Lệ, Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và quy định của Pháp Luật;
 - cấp quyền truy cập vào tất cả các thông tin trong Sổ Đăng Ký liên quan đến Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân của người đó;

- cho phép Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty hoặc Người Tham Gia Trực Tiếp chuyển Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân của mình sang một công ty quản lý quỹ hưu trí khác trong các trường hợp Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và Pháp Luật cho phép; và
 - duy trì tính bảo mật của tất cả các thông tin hưu trí cá nhân và thông tin của tài khoản trừ khi Người Tham Gia Quỹ có ủy quyền khác.
- g) Nhận báo cáo giá trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân hàng tháng theo quy định tại Điều 49 của Điều Lệ này và quy định của Pháp Luật.
- h) Nhận chi trả từ Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân và điều chỉnh tần suất, mức chi trả theo quy định của Điều Lệ, Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và quy định của Pháp Luật.
- i) Được chuyển từ hình thức tham gia Quỹ Hưu Trí từ Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty sang hình thức Người Tham Gia Trực Tiếp hoặc ngược lại phù hợp với quy định của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và quy định của Pháp Luật.
- j) Đối với Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty, tiếp tục đóng góp vào Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân trong trường hợp thay đổi việc làm theo quy định của Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động và quy định của Pháp Luật bằng cách:
- duy trì Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân tại Quỹ Hưu Trí dưới hình thức Đóng Góp Trực Tiếp; hoặc là
 - chuyển Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân sang một quỹ hưu trí khác và công ty quản lý quỹ hưu trí khác theo sắp xếp của người sử dụng lao động mới của mình.
- k) Thực hiện quyền của mình thông qua việc lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp theo quy định tại Điều 17.
- l) Các quyền khác theo Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và quy định của Pháp Luật.
2. Người Tham Gia Quỹ có nghĩa vụ:
- a) Hoàn thành nghĩa vụ thực hiện các khoản Đóng Góp theo quy định trong Điều Lệ, Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân, Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động và quy định của Pháp Luật.
- b) Chịu trách nhiệm với tư cách là chủ sở hữu của Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân rằng Quỹ Hưu Trí không có một lợi nhuận xác định và không có gì đảm bảo rằng Quỹ Hưu Trí sẽ tạo ra lợi nhuận một cách đầy đủ và như kỳ vọng vào thời điểm Người Tham Gia Quỹ nghỉ hưu hoặc thời điểm Người Tham Gia Quỹ nhận chi trả và có thể mang lại lợi nhuận thấp hơn các chương trình tiết kiệm khác, hoặc trong các điều kiện bất lợi, có thể dẫn đến lỗ.

- c) Đảm bảo rằng các khoản Đóng Góp vào Quỹ Hưu Trí được thực hiện phù hợp với các quy định của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân, tình trạng thuế của Người Tham Gia Quỹ, phương thức và tần suất Đóng Góp và Quỹ Hưu Trí được lựa chọn là chính xác và phù hợp với các yêu cầu của Người Tham Gia Quỹ.
- d) Đảm bảo thông tin cá nhân của Người Tham Gia Quỹ được ghi trong Sổ Đăng Ký là đúng và chính xác và trong trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào, có trách nhiệm cung cấp các thông tin có liên quan và các văn bản chứng minh một cách kịp thời theo yêu cầu theo các phương thức sau:
 - đối với Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty, gửi cho Công Ty để cung cấp cho Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân; hoặc
 - đối với Người Tham Gia Trực Tiếp; gửi cho Công Ty Quản Lý Quỹ để cung cấp cho Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.
- e) Tuân thủ các quyết định của Công Ty trong trường hợp Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty hoặc của Công Ty Quản Lý Quỹ nếu có và nếu đã được ủy quyền để đưa ra các quyết định sửa đổi Quỹ Hưu Trí, Điều Lệ, Chương Trình Hưu Trí và các sửa đổi khác, bao gồm sáp nhập hoặc giải thể Quỹ Hưu Trí, phù hợp với quy định của Điều lệ và Pháp Luật.
- f) Đồng ý rằng thông tin của Công ty, Người Tham Gia Quỹ có thể được Công Ty Quản Lý Quỹ, Công Ty, Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền ở Việt Nam hoặc nước ngoài theo quy định của Pháp Luật và/hoặc luật pháp nước ngoài hiện hành.
- g) Các nghĩa vụ khác theo Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân, Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động, quy định của Pháp Luật và Điều Lệ này.

Điều 17. Lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp

1. Trong các trường hợp cần lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp theo quy định tại Khoản 2 Điều này, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tổ chức lấy ý kiến dưới hình thức họp tập trung, hoặc tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, hoặc bỏ phiếu điện tử phù hợp với quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều này, hoặc các hình thức khác phù hợp với quy định của Pháp Luật. Để tránh hiểu lầm, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ có toàn quyền quyết định hình thức biểu quyết, điều kiện, thể thức lấy ý kiến chi tiết phù hợp với các quy định nội bộ về việc lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp, quy định của Pháp Luật và Điều Lệ này. Chi phí lấy ý kiến do Quỹ Hưu Trí thanh toán.
2. Các nội dung cần lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp:
 - a) Tăng mức giá dịch vụ vượt mức tối đa trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát và/hoặc Ngân Hàng Lưu Ký theo quy định tại Điều 47 của Điều Lệ;

- b) Thay đổi mục tiêu đầu tư và phương thức phân bổ tài sản của Quỹ theo quy định tại Điều 8 và Khoản 2 Điều 9 của Điều Lệ;
 - c) Thay đổi Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám sát và/hoặc Ngân Hàng Lưu Ký.
3. Điều kiện, thể thức lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp bằng hình thức họp tập trung hoặc tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến:

- a) Thời gian, chương trình và nội dung dự kiến lấy ý kiến Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ và báo cáo Bộ Tài Chính ít nhất 15 (mười lăm) ngày trước ngày tổ chức cuộc họp lấy ý kiến;
- b) Cuộc họp lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp được tiến hành khi có số người tham gia họp đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số Đơn Vị Quỹ Hưu Trí đang lưu hành.

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định nêu trên thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp lần thứ hai được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số Đơn Vị Quỹ Hưu Trí của người tham gia họp.

- c) Các nội dung cần lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp sẽ được thông qua bằng nghị quyết trong trường hợp người đại diện được ủy quyền của các Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số Đơn Vị Quỹ Hưu Trí của người tham gia họp biểu quyết thông qua.
4. Điều kiện, thể thức lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp bằng văn bản hoặc bỏ phiếu điện tử:
- a) Thời gian, chương trình và nội dung dự kiến lấy ý kiến Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ và báo cáo Bộ Tài Chính ít nhất 15 (mười lăm) ngày trước khi tiến hành lấy ý kiến;
 - b) Việc lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản chỉ có giá trị nếu:
 - Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi thông báo lấy ý kiến cho tất cả các Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp, trong đó nêu rõ ngày bắt đầu và ngày kết thúc thời hạn nhận ý kiến và cung cấp đầy đủ các thông tin có liên quan vấn đề cần biểu quyết; và
 - Thông báo và các thông tin về vấn đề cần biểu quyết phải được gửi ít nhất 10 (mười) Ngày Làm Việc trước ngày bắt đầu thời hạn nhận ý kiến và ngày kết thúc thời hạn nhận ý kiến của Công Ty Quản Lý Quỹ phải ít nhất 20 (hai mươi) ngày sau ngày bắt đầu thời hạn nhận ý kiến; và
 - Các nội dung cần lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp sẽ được thông qua bằng nghị quyết trong trường hợp người đại diện được ủy quyền của các Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số Đơn Vị Quỹ Hưu Trí đang lưu hành biểu quyết thông qua.

5. Trong trường hợp cần lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp ngoài các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tổ chức lấy ý kiến dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo điều kiện, thể thức lấy ý kiến phù hợp với quy định của Pháp Luật hiện hành và được quy định cụ thể trong thông báo lấy ý kiến gửi tất cả các Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp. Các nội dung cần lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp sẽ được thông qua bằng nghị quyết trong trường hợp người đại diện được ủy quyền của các Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số Đơn Vị Quỹ Hưu Trí đang lưu hành biểu quyết thông qua.
6. Trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc sau khi thông qua nghị quyết của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp hoặc sau ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm lập Biên bản và Nghị quyết và gửi cho Bộ Tài chính, Ngân Hàng Giám Sát và thông báo tới tất cả các Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.
7. Việc bất kỳ Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp nào không nhận được thông báo sẽ không làm mất hiệu lực của việc lấy ý kiến.
8. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ chủ trì việc lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp.
9. Tất cả việc lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp phải được lập thành biên bản và lưu tại trụ sở chính của Công Ty Quản Lý Quỹ.

CHƯƠNG IV: QUYỀN & NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY, THỎA THUẬN QUẢN LÝ QUỸ VỚI CÔNG TY

Điều 18. Công Ty

1. Công Ty, theo Pháp Luật cho phép, có thể xây dựng một hoặc nhiều Chương Trình Hưu Trí để đóng góp vào Quỹ Hưu Trí nhằm cung cấp các quyền lợi hưu trí bổ sung tự nguyện cho người lao động của mình phù hợp với chiến lược về nhân sự và chính sách doanh nghiệp.
2. Công Ty sẽ luôn đảm bảo rằng Công Ty được đăng ký và thành lập hợp pháp theo quy định của Pháp Luật và đáp ứng các điều kiện đối với người sử dụng lao động theo quy định của Bộ Luật Lao Động.
3. Trừ khi được định nghĩa khác theo quy định của Pháp Luật và Điều Lệ này, công ty kế thừa hợp pháp của Công Ty do thay đổi tên, thay đổi đăng ký, sáp nhập, chia tách hoặc mua lại Công Ty sẽ tự động kế thừa các quyền và nghĩa vụ của Công Ty đối với Quỹ Hưu Trí và những Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty như được nêu trong Điều lệ này và Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty.

Điều 19. Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty

1. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ ký kết Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty để cung cấp dịch vụ quản lý quỹ hưu trí. Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty phải quy định rõ:

- a) Tên, mục tiêu đầu tư và chiến lược đầu tư của Quỹ Hưu Trí.
- b) Quyền và nghĩa vụ của Công Ty, Công Ty Quản Lý Quỹ và Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty.
- c) Quy trình để Công Ty đăng ký thay đổi thông tin Đóng Góp.
- d) Quy trình Công Ty chuyển giao sở hữu Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Sở Hữu sang cho Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty hoặc thu hồi Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Sở Hữu.
- e) Các thủ tục và điều kiện để Công Ty và Công Ty Quản Lý Quỹ sửa đổi Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty, hoặc Công Ty chuyển sang một Quỹ Hưu Trí khác, ngừng hoặc tạm ngừng tham gia Quỹ Hưu Trí, chuyển sang công ty quản lý quỹ hưu trí khác hoặc chấm dứt thỏa thuận với Công Ty Quản Lý Quỹ.
- f) Quy trình đăng ký chi trả từ Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.
- g) Các quy định về việc bảo mật thông tin của Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.
- h) Việc duy trì các quyền và nghĩa vụ của Công Ty quy định trong Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và Điều Lệ và chuyển giao cho công ty kế thừa trong các trường hợp được quy định tại Khoản 3 Điều 18 và các điều khoản trong trường hợp Công Ty mất khả năng thanh toán hoặc phá sản.
- i) Các quy định khác theo yêu cầu của Điều Lệ và Pháp Luật.

Điều 20. Quyền và Nghĩa Vụ của Công Ty

1. Công Ty tham gia Quỹ Hưu Trí vì quyền lợi của người lao động có quyền:
 - a) Nhận tài liệu giới thiệu về Quỹ Hưu Trí và các tài liệu khác liên quan đến Quỹ Hưu Trí.
 - b) Tham gia Quỹ Hưu Trí và hưởng các quyền và lợi ích thu được từ việc tham gia phù hợp với quy định tại Điều Lệ, Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và Pháp Luật.
 - c) Hưởng các lợi ích về thuế theo quy định của Luật Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp và các quy định pháp luật khác đối với các khoản Đóng Góp Chung và các khoản Đóng Góp Riêng Của Công Ty nếu có vào Quỹ Hưu Trí.
 - d) Điều chỉnh tần suất, mức, thời điểm Đóng Góp hoặc tạm ngừng hay chấm dứt việc Đóng Góp theo quy định của Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động và Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty.
 - e) Sửa đổi các điều khoản và điều kiện của các Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu do Công Ty thực hiện đóng góp cho Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty, trên cơ sở tập thể hoặc theo cá nhân, và điều chỉnh các điều khoản và điều kiện đối với Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty.

BT

- f) Được nhận lại các khoản Đóng Góp mà Công Ty đã đóng cho Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty và kết quả đầu tư từ các khoản Đóng Góp này sau khi trừ đi các chi phí có liên quan trong trường hợp Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty không đáp ứng được các yêu cầu theo quy định trong Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động;
 - g) Thay đổi Công Ty Quản lý Quỹ theo các điều khoản được quy định trong Thỏa Thuận Quản lý Quỹ Với Công Ty;
 - h) Nhận thông tin về Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân của Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty với điều kiện Công Ty sẽ luôn bảo mật mọi thông tin được tiếp nhận, thông tin cá nhân của Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty và các thông tin chi tiết của tài khoản trừ khi được Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty, Thỏa Thuận Quản lý Quỹ Với Công Ty cho phép tiết lộ phù hợp với quy định của Pháp Luật.
 - i) Các quyền khác theo quy định của Thỏa Thuận Quản lý Quỹ Với Công Ty và Pháp Luật.
2. Công Ty tham gia Quỹ Hưu Trí vì quyền lợi của người lao động có những nghĩa vụ sau:
- a) Ký kết và tuân thủ các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động như nêu tại Điều 14.
 - b) Thực hiện đầy đủ các khoản Đóng Góp theo quy định tại Thỏa Thuận Quản lý Quỹ Với Công Ty và tuân thủ quy định của Pháp Luật, cũng như thông báo cho Công Ty Quản lý Quỹ hoặc Tổ Chức Quản trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân, Ngân Hàng Lưu Ký và Ngân Hàng Giám Sát về khoản Đóng Góp vào mỗi Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.
 - c) Chịu trách nhiệm với tư cách là chủ sở hữu có điều kiện các khoản Đóng Góp của các Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu vào Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân rằng Quỹ Hưu Trí không có một lợi nhuận xác định và không có gì đảm bảo rằng Quỹ Hưu Trí sẽ tạo ra lợi nhuận một cách đầy đủ và như kỳ vọng vào thời điểm Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty nghỉ hưu hoặc nhận các khoản chi trả và có thể mang lại lợi nhuận thấp hơn so với các chương trình tiết kiệm khác hoặc có thể bị lỗ trong các điều kiện bất lợi.
 - d) Đảm bảo rằng tình trạng của Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty có tư cách là người lao động của Công Ty và các thông tin cá nhân khác của Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty là chính xác, trong phạm vi hiểu biết và như thông tin được cung cấp cho Công Ty.
 - e) Chịu trách nhiệm giải quyết và hòa giải các tranh chấp với Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty bao gồm nhưng không giới hạn các tranh chấp về các điều khoản của Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động, quyền sở hữu và thu hồi quyền sở hữu các Đơn Vị Quỹ, lộ trình và kế hoạch chuyển giao quyền sở hữu Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu.
 - f) Tuân thủ các quyết định của Công Ty Quản lý Quỹ có ảnh hưởng đến Quỹ Hưu Trí, Điều Lệ và các sửa đổi khác, bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ nhiệm và thay đổi

các tổ chức cung cấp dịch vụ được lựa chọn bởi Công Ty Quản Lý Quỹ cho Quỹ Hưu Trí, việc sáp nhập hoặc giải thể Quỹ Hưu Trí phù hợp với quy định tại Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty, Điều Lệ và Pháp Luật.

- g) Cung cấp các Tài Liệu Quỹ như nêu tại Khoản 2 Điều 28 cho người lao động được mời tham gia vào Quỹ Hưu Trí theo quy định tại Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và quy định của Pháp Luật.
- h) Đồng ý rằng một số thông tin nhất định của Công Ty, Quỹ Hưu Trí và Người Tham Gia Quỹ có thể được Công Ty Quản Lý Quỹ, Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác gửi tới các cơ quan có thẩm quyền ở Việt Nam hoặc nước ngoài theo quy định của Pháp Luật và/hoặc pháp luật nước ngoài hiện hành.
- i) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty, quy định của Pháp Luật và Điều lệ này.

CHƯƠNG V: SỔ ĐĂNG KÝ, CÁC GIAO DỊCH QUỸ VÀ LỘ TRÌNH CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU

Điều 21. Sổ Đăng Ký Người Tham Gia Quỹ

1. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ lập hoặc ủy quyền cho tổ chức cung cấp dịch vụ đủ điều kiện làm Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân để lập và duy trì sổ đăng ký tất cả những Người Tham Gia Quỹ (“Sổ Đăng Ký”), trong đó lưu trữ tất cả các thông tin cần thiết để chứng nhận quyền sở hữu của Người Tham Gia Quỹ đối với các Đơn Vị Quỹ.
2. Sổ Đăng Ký sẽ bao gồm những thông tin cơ bản sau đây:
 - a) Thông tin về Quỹ Hưu Trí: Tên và địa chỉ trụ sở chính của Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát, Ngân Hàng Lưu Ký, Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí, các Đại Lý Hưu Trí và tên đầy đủ của các Quỹ Hưu Trí.
 - b) Thông tin của Người Tham Gia Quỹ:
 - Họ tên, số CMND (đối với Người Tham Gia Quỹ là cá nhân trong nước), mã số đăng ký giao dịch chứng khoán (đối với Người Tham Gia Quỹ là cá nhân nước ngoài), địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ email và các thông tin theo yêu cầu khác;
 - Số Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân của mỗi Người Tham Gia Quỹ
 - Số Đơn Vị Quỹ mà Người Tham Gia Quỹ nắm giữ.
3. Công Ty Quản Lý Quỹ và tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan sẽ lưu trữ đầy đủ thông tin về quyền sở hữu các Đơn Vị Quỹ của mỗi Người Tham Gia Quỹ theo yêu cầu của Pháp Luật. Thông tin về số Đơn Vị Quỹ của Người Tham Gia Quỹ trong Sổ Đăng Ký sẽ là bằng chứng xác nhận quyền sở hữu của Người Tham Gia Quỹ đối với các Chứng

Chỉ Quỹ. Quyền sở hữu đó sẽ được hình thành kể từ thời điểm thông tin về việc nắm giữ của Người Tham Gia Quỹ được cập nhật trong Sổ Đăng Ký.

Điều 22. Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân

1. Căn cứ vào Điểm f) Khoản 1 Điều 16 của Điều Lệ này, mỗi Người Tham Gia Quỹ sẽ được mở một Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân do Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân quản lý để ghi nhận các khoản Đóng Góp và kết quả đầu tư của Quỹ Hưu Trí. Những Người Tham Gia Quỹ có quyền mở các tài khoản hưu trí cá nhân khác do các công ty quản lý quỹ hưu trí khác quản lý và cho các quỹ hưu trí khác đang hoạt động đồng thời.
2. Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân sẽ được sử dụng cho những mục đích sau:
 - a) Nhận các khoản Đóng Góp từ Người Tham Gia Quỹ và từ Công Ty trong trường hợp Đóng Góp Chung và Đóng Góp Riêng Của Công Ty.
 - b) Nhận kết quả đầu tư từ các khoản Đóng Góp sau khi đã trừ đi các chi phí hoạt động của Quỹ Hưu Trí theo quy định về Giá Trị Tài Sản Ròng của các Đơn Vị Quỹ được nắm giữ trong tài khoản theo quy định tại Điều Lệ.
 - c) Chi trả cho Người Tham Gia Quỹ và chi trả cho Công Ty trong trường hợp thu hồi quyền sở hữu đối với các Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu để thu hồi phần Đóng Góp của Công Ty, phù hợp với quy định tại Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty, Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động, Điều Lệ và Pháp Luật.
 - d) Thực hiện thanh toán các khoản thuế đến hạn theo quy định của Pháp Luật.
3. Theo quy định tại Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động đối với Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty và theo quy định tại Điều 24, mỗi Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân phải xác định rõ quyền sở hữu hợp pháp của các Đơn Vị Quỹ được nắm giữ trong tài khoản theo một trong các trường hợp:
 - a) Các Đơn Vị Quỹ thuộc sở hữu hoàn toàn của Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty, bao gồm cả khoản lãi hoặc lỗ từ hoạt động đầu tư được xác định bởi NAV/Đơn Vị Quỹ theo phương pháp định giá được quy định trong Điều Lệ, được hình thành từ các khoản Đóng Góp của Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty như được quy định tại Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty; hoặc
 - b) Các Đơn Vị Quỹ Đã Chuyển Giao Quyền Sở Hữu thuộc sở hữu hoàn toàn của Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty, bao gồm cả khoản lãi hoặc lỗ từ hoạt động đầu tư được xác định bởi NAV/Đơn Vị Quỹ theo phương pháp định giá được quy định trong Điều Lệ, được hình thành từ các khoản Đóng Góp của Công Ty đã đáp ứng các điều kiện để được chuyển giao cho Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty như được quy định tại Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty, Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động; hoặc
 - c) Các Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu thuộc sở hữu hoàn toàn hoặc có điều kiện của Công Ty, bao gồm cả khoản lãi hoặc lỗ từ hoạt động đầu tư được xác định bởi NAV/Đơn Vị Quỹ theo phương pháp định giá được quy định trong Điều Lệ,

được hình thành từ các khoản Đóng Góp của Công Ty và vẫn là tài sản có điều kiện của Công Ty, và có thể bị thu hồi và hoàn trả lại cho Công Ty, cho đến khi các điều kiện quy định trong Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty, Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động được đáp ứng.

4. Các hành vi sau đây bị coi là vi phạm Pháp Luật:

- a) Bất kỳ Người Tham Gia Quỹ nào sử dụng tất cả hoặc một phần số lượng Đơn Vị Quỹ nắm giữ trong Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân để:
 - chuyển nhượng quyền sở hữu cho bên thứ ba; hoặc
 - cầm cố, khoản bảo đảm hoặc bảo lãnh cho bên thứ ba.
- b) Số dư Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân bị trưng dụng trong bất kỳ thủ tục phá sản nào của Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát, Ngân Hàng Lưu Ký, Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác theo quy định của Pháp Luật.

Bất kỳ giao dịch chuyển nhượng, cầm cố hoặc lạm dụng bất hợp pháp nào đối với tài sản được nắm giữ trong Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân đều bị cấm theo quy định tại Điều Lệ này và bị vô hiệu.

5. Người Tham Gia Quỹ có thể chuyển đổi số dư Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân của mình tại Quỹ Hưu Trí sang quỹ hưu trí khác và theo đó chuyển đổi quỹ hưu trí bằng cách tất toán các Đơn Vị Quỹ thành tiền và chuyển toàn bộ khoản tiền này sang một tài khoản hưu trí cá nhân khác tại một quỹ hưu trí khác.

Để tránh hiểu lầm, việc thừa kế hợp pháp quyền sở hữu đối với Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân không phải là giao dịch chuyển nhượng và có thể được thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Điều Lệ này.

6. Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân phải ghi lại tất cả các giao dịch được thực hiện theo quy định tại Điều 23 và xác định NAV của số dư tài khoản cho báo cáo giá trị tài khoản hàng tháng của mỗi Người Tham Gia Quỹ theo quy định tại Điều Lệ và Pháp Luật.

Điều 23. Giao Dịch Quỹ

1. Tần suất giao dịch của Quỹ Hưu Trí:

Các giao dịch Đơn Vị Quỹ được thực hiện hàng tháng vào ngày Thứ 6 thứ 2 của tháng nếu ngày đó là Ngày Làm Việc ("Ngày Giao Dịch"). Nếu ngày đó không phải là Ngày Làm Việc, thì Ngày Giao Dịch sẽ là Ngày Làm Việc tiếp theo. Vào Ngày Giao Dịch, Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân sẽ thực hiện các Lệnh Được Chấp Nhận để phân bổ các Đơn Vị Quỹ đối với các Lệnh Đóng Góp Được Chấp Nhận cho những Người Tham Gia Quỹ đã thanh toán các khoản Đóng Góp và khấu trừ các Đơn Vị Quỹ đối với các Lệnh Chi Trả Được Chấp Nhận cho những Người Tham Gia Quỹ đang tất toán các Đơn Vị Quỹ.

Việc thay đổi Ngày Giao Dịch do nghi lễ sẽ được thông báo trước cho các Đại Lý Hưu Trí và được thông báo trên trang web của VCBF, www.vcbf.com. VCBF có thể thay đổi Ngày

Giao Dịch hay tần suất giao dịch khi thấy cần thiết, các thay đổi đó sẽ được cập nhật trong Điều Lệ này.

2. Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh

Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh cho việc xử lý và chấp nhận các chứng từ cần thiết cho các lệnh đóng góp, chi trả, chuyển đổi Đơn Vị Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao Dịch và cho việc thanh toán các lệnh đóng góp được quy định như sau:

TIỀN/LỆNH	THỜI HẠN NỘP TIỀN/ THỜI ĐIỂM ĐÓNG SỔ LỆNH
Tiền đóng góp	Ngân Hàng Giám Sát/Ngân Hàng Lưu Ký nhận được tiền đóng góp vào Tài khoản của Quỹ Huu Trí không muộn hơn ngày làm việc gần nhất trước ngày giao dịch.
Lệnh đóng góp, chi trả, chuyển đổi	14h00 T-5
Tiền đóng góp chuyển đổi	Lệnh chuyển đổi được thực hiện theo phương thức tất toán Tài Khoản Huu Trí Cá Nhân thành tiền và chuyển toàn bộ khoản tiền này sang đóng góp tại Quỹ Huu Trí mới. Tiền đóng góp chuyển đổi được Ngân Hàng Giám Sát/Ngân Hàng Lưu Ký chuyển từ tài khoản Quỹ huu trí được tất toán sang tài khoản của Quỹ Huu trí mới không muộn hơn ngày làm việc gần nhất trước ngày giao dịch của Quỹ huu trí đó.

Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh sẽ được ghi nhận tại các Đại Lý Huu Trí và các lệnh giao dịch nhận trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh sẽ được Đại Lý Huu Trí chuyển sang Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Huu Trí Cá Nhân trước thời điểm đóng hệ thống của Ngày Làm Việc gần nhất trước Ngày Giao Dịch T (Ngày T-1). Các lệnh giao dịch sẽ được xử lý căn cứ vào ngày và giờ nhận được hồ sơ tại Đại Lý Huu Trí dựa trên ngày giờ ghi nhận tại Đại Lý Huu Trí đó. Những lệnh giao dịch hợp lệ nộp cho Đại Lý Huu Trí trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh và được nhận bởi Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Huu Trí Cá Nhân sẽ được thực hiện vào Ngày Giao Dịch T.

Các lệnh giao dịch nhận được sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh cho Ngày Giao Dịch không được phép thực hiện tại NAV của Ngày Giao Dịch đó. Các giao dịch nhận được sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh sẽ được thực hiện vào Ngày Giao Dịch tiếp theo, trừ trường hợp nhà đầu tư có yêu cầu hủy lệnh.

3. Lệnh Được Chấp Nhận được nhận trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh sẽ được thực hiện vào Ngày Giao Dịch.
4. Các khoản Đóng Góp chỉ được chấp nhận để thực hiện khi được chuyển khoản bởi Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp vào tài khoản của Quỹ Huu Trí được mở tại Ngân Hàng Giám Sát/Ngân Hàng Lưu Ký trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh.

Các khoản Đóng Góp được chấp nhận sẽ được đầu tư vào các Quỹ Hưu Trí theo các điều khoản của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân, và được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký.

5. Các khoản chi trả từ Quỹ Hưu Trí cho Người Tham Gia Quỹ sẽ được chấp nhận để thực hiện khi Người Tham Gia Quỹ đã được Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân xác nhận có đủ số lượng Đơn Vị Quỹ được yêu cầu tất toán và được Ngân Hàng Giám Sát/Ngân Hàng Lưu Ký thực hiện chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của Người Tham Gia Quỹ.

Các khoản chi trả được chấp nhận cho Người Tham Gia Quỹ được thực hiện theo các điều khoản của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Cá Nhân và được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký. Các khoản chi trả phải tuân theo các phương án chi trả được áp dụng hoặc các trường hợp khác theo quy định tại Điều 25.

Các khoản chi trả được chấp nhận sẽ được Ngân Hàng Giám sát/Ngân Hàng Lưu Ký chuyển cho Người Tham Gia Quỹ theo lệnh của Công Ty Quản Lý Quỹ, đồng thời bất kỳ khoản thuế thu nhập nào được áp dụng sẽ được khấu trừ và thanh toán theo quy định của Pháp Luật.

6. Các khoản chi trả từ Quỹ Hưu Trí cho Công Ty chỉ được chấp nhận để thực hiện trong các trường hợp:

- a) Các điều kiện được quy định trong Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty về việc Công Ty thu hồi quyền sở hữu đối với các Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu đã được đáp ứng.
- b) Người Tham Gia Quỹ đã được Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân xác nhận có đủ số lượng Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu được yêu cầu tất toán.

Các khoản chi trả được chấp nhận sẽ được thực hiện bởi Ngân Hàng Lưu Ký theo lệnh của Công Ty Quản Lý Quỹ phù hợp với quy định tại Điều Lệ và Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty.

7. Lệnh chuyển đổi để chuyển đổi số dư Đơn Vị Quỹ hiện tại từ một Quỹ Hưu Trí này sang một Quỹ Hưu Trí khác sẽ được chấp nhận để thực hiện khi Người Tham Gia Quỹ đã được Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân xác nhận có đủ số lượng Đơn Vị Quỹ được yêu cầu chuyển đổi.
8. Tất cả các khoản Đóng Góp sẽ được thực hiện bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ Hưu Trí mở tại Ngân Hàng Giám Sát/Ngân Hàng Lưu Ký. Tất cả các khoản chi trả từ Quỹ Hưu Trí sẽ được thực hiện bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của Người Tham Gia Quỹ và Công Ty như được đăng ký trong Sổ Đăng Ký.

Phí giao dịch, nếu có, đối với các Lệnh Được Chấp Nhận sẽ được công bố trên trang web của Công Ty Quản Lý Quỹ và có thể được điều chỉnh theo từng thời điểm. Các phí này sẽ được khấu trừ bởi Công Ty Quản Lý Quỹ, Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân hoặc Quỹ Hưu Trí.

9. Công Ty Quản Lý Quỹ có thể tạm ngừng hoặc trì hoãn thực hiện các Lệnh Được Chấp Nhận trong một trong các trường hợp sau:
- a) Các trường hợp bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn thiên tai, đình công, đại dịch, gián đoạn thông tin liên lạc và bất kỳ trường hợp nào khác phù hợp với quy định của Pháp Luật làm ảnh hưởng đến việc thực hiện đúng hạn các thủ tục quan trọng của Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát, Ngân Hàng Lưu Ký hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác.
 - b) Không thể xác định NAV của Quỹ Hưu Trí cho Ngày Giao Dịch do sàn giao dịch chứng khoán có liên quan tạm ngừng giao dịch tài sản do Quỹ Hưu Trí nắm giữ.
 - c) Việc tạm ngừng giao dịch là cần thiết vì lý do kỹ thuật hoặc lý do khác yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát, Ngân Hàng Lưu Ký hoặc Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân phải tạm ngừng cung cấp dịch vụ.
 - d) Các trường hợp khác theo quy định của Bộ Tài Chính.
10. Phí giao dịch đối với các khoản Đóng Góp sẽ do người chuyển tiền thanh toán để Quỹ Hưu Trí có thể nhận được khoản Đóng Góp thuần sau khi trừ đi phí giao dịch và các khoản phí ngân hàng. Phí giao dịch và các khoản phí ngân hàng đối với các khoản chi trả cho Người Tham Gia Quỹ và Công Ty sẽ do người nhận thanh toán.

Điều 24. Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu và Đơn Vị Quỹ Đã Chuyển Giao Quyền Sở Hữu, Lộ Trình Chuyển Giao Quyền Sở Hữu

1. Công Ty có thể thiết lập các điều kiện để chuyển giao quyền sở hữu từ Công Ty sang Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty đối với các Đơn Vị Quỹ được hình thành và ghi có vào Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân từ các Đóng Góp của Công Ty. Các điều kiện phải được quy định rõ ràng trong Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động.
2. Các Đơn Vị Quỹ được nắm giữ trong Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân phải được xác định rõ là (i) không thuộc sở hữu hoàn toàn của Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty và vẫn phụ thuộc vào việc hoàn thành các điều khoản và điều kiện chuyển giao quyền sở hữu (“Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu”); (ii) Đơn Vị Quỹ hình thành từ các khoản Đóng Góp của Người Tham Gia Quỹ và được sở hữu hoàn toàn và vô điều kiện bởi Người Tham Gia Quỹ; và (iii) Đơn Vị Quỹ đã đáp ứng các điều kiện chuyển giao quyền sở hữu và được sở hữu hoàn toàn và vô điều kiện bởi Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty (“Đơn Vị Quỹ Đã Chuyển Giao Quyền Sở Hữu”).

Điều 25. Quyền Lợi Hưu Trí

1. Người Tham Gia Quỹ phải lựa chọn bằng văn bản kế hoạch chi trả từ Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân của mình để nhận các khoản chi trả hưu trí khi đến Tuổi Nghỉ Hưu theo quy định tại Bộ Luật Lao Động. Các kế hoạch chi trả hưu trí được áp dụng sẽ được quy định trong Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân:

- a) Chi trả hàng tháng một khoản cố định trong khoảng thời gian ít nhất là 10 (mười) năm, số dư còn lại của Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân, nếu có, được chi trả một lần vào cuối thời hạn chi trả đã thỏa thuận.
- b) Chi trả hàng tháng một khoản cố định trong khoảng thời gian không xác định ít nhất là 10 (mười) năm cho đến khi toàn bộ giá trị của Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân đã được chi trả cho Người Tham Gia Quỹ.
- c) Chi trả một lần sau khi Người Tham Gia Quỹ đến Tuổi Nghỉ Hưu.
- d) Bằng một phương thức chi trả khác được áp dụng theo Thỏa thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân, hoặc Điều lệ.
- e) Theo một kế hoạch chi trả khác mà Người Tham Gia Quỹ có thể lựa chọn hoặc đủ điều kiện do tình trạng ốm đau hoặc tàn tật hoặc các lý do khác theo quy định của Pháp Luật tại hoặc trước khi bắt đầu thời điểm nghỉ hưu hoặc trong giai đoạn chi trả hàng tháng.
- f) Trong trường hợp tiến độ Đóng Góp không được Người Tham Gia Quỹ và/hoặc Công Ty thực hiện đúng vì lý do bất khả kháng hoặc vì các lý do khác ngoài tầm kiểm soát của họ, các khoản Đóng Góp theo quy định của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân có thể bị tạm ngừng cho đến khi các khoản Đóng Góp tiếp tục được thực hiện hoặc một biện pháp khắc phục phù hợp cho các Thỏa Thuận được thống nhất.

Các sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn ở thiên tai, đình công, đại dịch, thương tật khiến Người Tham Gia Quỹ và/hoặc Công Ty không thể thực hiện Đóng Góp như đã thỏa thuận. Để tránh hiểu lầm, sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.

- Trong trường hợp tiến độ Đóng Góp dự kiến chỉ tạm ngừng, Người Tham Gia Quỹ và/hoặc Công Ty có thể đồng ý tạm dừng hoặc sửa đổi Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân để tiếp tục hoặc sửa đổi kế hoạch Đóng Góp.
 - Trong trường hợp tiến độ Đóng Góp bị ngừng vĩnh viễn và Người Tham Gia Quỹ và/hoặc Công Ty không còn có thể thực hiện Đóng Góp, Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân có thể bị chấm dứt trước hạn. Trong trường hợp như vậy, việc chuyển giao quyền sở hữu các Đơn Vị Quỹ Chưa Chuyển Giao Quyền Sở Hữu cho (những) Người Tham Gia Quỹ bị ảnh hưởng (nếu có) sẽ phụ thuộc vào các điều khoản của Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ Của Người Lao Động và quy định của Pháp Luật.
2. Trong trường hợp các mức chi trả hàng tháng được Người Tham Gia Quỹ lựa chọn theo Khoản 1 Điều này thấp hơn mức lương cơ sở theo quy định của Pháp Luật, thì mức chi trả hàng tháng tối đa không được lớn hơn mức lương cơ sở.
 3. Trước khi tới Tuổi Nghỉ Hưu, Người Tham Gia Quỹ có thể quyết định:

- thay đổi kế hoạch chi trả, và/hoặc
 - trong phạm vi được cho phép theo quy định tại Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và quy định của Pháp Luật, nhận chi trả một lần và đóng Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.
4. Sau khi đến Tuổi Nghỉ Hưu, Người Tham Gia Quỹ có thể quyết định:
- thay đổi kế hoạch chi trả định kỳ hàng tháng sang nhận chi trả một lần đối với số dư còn lại của Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân; và/hoặc
 - tiếp tục thực hiện các khoản Đóng Góp vào Quỹ sau khi bắt đầu nhận chi trả.
5. Các khoản chi trả từ Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân cho Người Tham Gia Quỹ sẽ được chấp nhận sau khi Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân xác minh các thông tin và chỉ định của Người Tham Gia Quỹ trong Sổ Đăng Ký cũng như xác nhận tình trạng đầy đủ của các Đơn Vị Quỹ và các khoản chi trả này sẽ được Ngân Hàng Lưu Ký thực hiện theo yêu cầu của Công Ty Quản Lý Quỹ. Các Lệnh Chi Trả Được Chấp Nhận này sẽ được thực hiện tại Ngày Giao Dịch tiếp theo của Quỹ Hưu Trí theo lịch chi trả được yêu cầu của Người Tham Gia Quỹ trong Sổ Đăng Ký.
6. Ngân Hàng Lưu Ký sẽ khấu trừ mọi khoản thuế thu nhập cá nhân mà Người Tham Gia Quỹ phải thanh toán cho các khoản chi trả theo quy định của Pháp Luật.

Điều 26. Quyền Thừa Kế Chứng Chỉ Quỹ

1. Việc thừa kế Chứng Chỉ Quỹ được thực hiện theo quy định của Pháp Luật. Quỹ Hưu Trí chỉ chi trả cho những người thừa kế hợp pháp khi xuất trình và xác minh các giấy tờ hợp lệ. Các Quỹ Hưu Trí sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến việc thừa kế hoặc giữa những người thừa kế.
2. Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân sẽ đăng ký những người thừa kế hợp pháp trong Sổ Đăng Ký với điều kiện những người thừa kế cung cấp đủ bằng chứng hợp lệ về việc thừa kế đó.

CHƯƠNG VI: QUYỀN & NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Điều 27. Công Ty Quản Lý Quỹ

1. Công Ty Quản Lý Quỹ, như được định nghĩa trong Điều 6, có thể tham gia ký kết Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân để cung cấp dịch vụ quản lý quỹ hưu trí nhằm cung cấp lợi ích hưu trí cho người lao động của Công Ty và các cá nhân.
2. Công Ty Quản Lý Quỹ phải luôn đảm bảo rằng Công Ty Quản Lý Quỹ được đăng ký và thành lập hợp pháp tại Việt Nam với tư cách là một công ty quản lý quỹ được cấp phép theo quy định của Pháp Luật, được cấp phép hợp lệ và có Giấy Chứng Nhận Đủ Điều Kiện

Quản Lý Quỹ Hưu Trí, đáp ứng các điều kiện để quản lý quỹ hưu trí theo quy định của Pháp Luật.

3. Trừ khi được quy định khác theo Pháp Luật và Điều Lệ này, một công ty kế thừa hợp pháp Công Ty Quản Lý Quỹ do thay đổi tên, thay đổi đăng ký, sáp nhập, chia tách hoặc mua lại Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tự động kế thừa các quyền và nghĩa vụ của Công Ty Quản Lý Quỹ đối với Quỹ và Công Ty như được nêu trong Điều Lệ này và Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ.
4. Công Ty Quản Lý Quỹ phải hoạt động độc lập với Ngân Hàng Giám Sát.

Điều 28. Tài Liệu Quỹ

1. Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm đảm bảo rằng Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp nhận được Tài Liệu Quỹ và hoàn thành việc ký kết Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân, và thỏa thuận với các tổ chức cung cấp dịch vụ theo yêu cầu để điều hành Quỹ Hưu Trí. Công Ty Quản Lý Quỹ phải bảo đảm rằng Tài Liệu Quỹ sẽ được điều chỉnh tại từng thời điểm để phản ánh chính xác hoạt động của các Quỹ Hưu Trí và các thỏa thuận tương ứng với các tổ chức cung cấp dịch vụ cũng sẽ được điều chỉnh tại từng thời điểm để quản lý Quỹ Hưu Trí và tuân thủ theo đúng quy định của Pháp Luật
2. Tài Liệu Quỹ bao gồm:
 - a) Điều Lệ
 - b) Tài liệu giới thiệu Quỹ Hưu Trí trình bày rõ ràng, đầy đủ, khách quan và chính xác các đặc điểm chính của các Quỹ Hưu Trí, bao gồm nhưng không giới hạn ở:
 - mục tiêu đầu tư và chiến lược đầu tư của Quỹ Hưu Trí;
 - Người Tham Gia Quỹ tham gia Quỹ Hưu Trí trên cơ sở tự nguyện và chấp nhận rủi ro trong đầu tư Quỹ Hưu Trí theo mục tiêu và chính sách đầu tư quy định tại Điều Lệ. Chế độ chi trả phụ thuộc vào giá trị đóng góp tích lũy và kết quả đầu tư Quỹ Hưu Trí sau khi trừ đi các chi phí liên quan phân bổ tới từng Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân;
 - các lựa chọn để thực hiện hoặc ngừng Đóng Góp, để chuyển đổi sang Quỹ Hưu Trí khác hoặc các quỹ hưu trí khác, các kế hoạch chi trả khác nhau;
 - các chi phí liên quan được phân bổ tới từng Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân;
 - mô tả về các quyền và nghĩa vụ của Người Tham Gia Quỹ;
 - mô tả về các quyền và nghĩa vụ của Công Ty Quản Lý Quỹ và Công Ty; và
 - danh sách các tổ chức cung cấp dịch vụ chính gồm Ngân Hàng Giám Sát, Ngân Hàng Lưu Ký và Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.
3. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ cung cấp Tài Liệu Quỹ cho những Người Tham Gia Trực Tiếp khi ký kết Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân.

Điều 29. Quyền và Nghĩa Vụ của Công Ty Quản Lý Quỹ

1. Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền:

- a) Xác định mục tiêu đầu tư và chiến lược đầu tư của các Quỹ Hưu Trí.
- b) Xây dựng Điều Lệ và chỉnh sửa Điều Lệ theo yêu cầu của Pháp Luật.
- c) Lựa chọn, ký kết hợp đồng với Ngân Hàng Giám Sát, Ngân Hàng Lưu Ký, Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân, Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí và/hoặc với các Đại Lý Hưu Trí, nếu cần thiết.
- d) Chấm dứt sự hoạt động của Quỹ Hưu Trí hoặc hợp nhất Quỹ Hưu Trí với một quỹ hưu trí khác do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý:
 - trong trường hợp thay đổi chính sách hoặc căn cứ theo quyền lợi của Công Ty và/hoặc Người Tham Gia Quỹ hoặc Người Tham Gia Quỹ mong muốn chuyển đổi sang các quỹ hưu trí khác do Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc các công ty quản lý quỹ khác quản lý hoặc vì lý do khác; hoặc
 - Ngân Hàng Giám Sát, Ngân Hàng Lưu Ký, Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân hoặc các tổ chức cung cấp các dịch vụ quan trọng khác không còn đủ năng lực hoặc không còn có thể cung cấp các dịch vụ với chi phí được Quỹ Hưu Trí chấp nhận; hoặc là
 - Quỹ Hưu Trí trở nên quá nhỏ hoặc không còn hoạt động hiệu quả; hoặc
 - vì các lý do khác theo quy định của Luật.

Trong những trường hợp đó, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ phối hợp một cách có kế hoạch với Công Ty, Người Tham Gia Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát và Bộ Tài Chính và áp dụng các thủ tục theo quy định tại Điều 51 của Điều Lệ này và theo quy định của Pháp Luật.

e) Chấm dứt quản lý Quỹ Hưu Trí trong trường hợp:

- Công Ty Quản Lý Quỹ không còn đủ năng lực cung cấp dịch vụ quản lý hoặc dịch vụ quản lý quỹ hưu trí không còn thuộc chính sách hoặc lĩnh vực hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ; hoặc
- Công Ty Quản Lý Quỹ không còn đủ điều kiện để cung cấp dịch vụ quản lý quỹ hưu trí; hoặc là
- các trường hợp khác theo quy định của Luật.

Trong trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ quyết định chấm dứt quản lý Quỹ Hưu Trí, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo đầy đủ cho các Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp và các bên cung cấp dịch vụ trước khi ngày chấm dứt có hiệu lực, và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định tại Điểm i), j) và k) Khoản 2 Điều này.

f) Các quyền khác được xác định theo Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty/Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và theo quy định của Pháp Luật.

2. Công Ty Quản Lý Quỹ có những nghĩa vụ sau:

- a) Hành động vì lợi ích của những Người Tham Gia Quỹ trong việc thiết kế và quản lý các Quỹ Hưu Trí, chỉ định các tổ chức cung cấp dịch vụ và đầu tư vì quyền lợi hưu trí chung của Người Tham Gia Quỹ.
- b) Thực hiện các khoản đầu tư cho Quỹ Hưu Trí phù hợp với mục tiêu đầu tư, chiến lược đầu tư, hạn chế đầu tư và các quy định khác tại Chương II và theo quy định của Pháp Luật.
- c) Chỉ định Ngân Hàng Giám Sát và Ngân Hàng Lưu Ký đủ điều kiện, và chỉ định Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân và Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí đủ điều kiện trừ trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ tự thực hiện các hoạt động này.
- d) Thực hiện các yêu cầu hợp lệ của Người Tham Gia Quỹ để chuyển đổi Quỹ Hưu Trí hoặc chuyển Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân của họ sang một quỹ khác do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý hoặc do công ty quản lý quỹ khác quản lý theo quy định của Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty, Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân, Điều Lệ này và quy định Pháp Luật.
- e) Cung cấp cho những Người Tham Gia Trực Tiếp và Công Ty các tài liệu sau trước khi họ tham gia Quỹ Hưu Trí:
 - Tài Liệu Quỹ như quy định tại Điều 28;
 - phí giao dịch có liên quan của Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân theo quy định tại Điều 48;
 - kết quả đầu tư của Quỹ Hưu Trí trong 3 (ba) năm gần nhất hoặc kể từ khi thành lập Quỹ Hưu Trí nếu Quỹ Hưu Trí mới thành lập;
 - các tài liệu khác được quy định trong Thỏa thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và theo quy định của Luật.
- f) Công bố báo cáo tài chính và thông tin khác của các Quỹ Hưu Trí trên trang web của Công Ty Quản Lý Quỹ theo quy định của Điều Lệ, Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và quy định của Pháp Luật.
- g) Cập nhật thông tin về các Quỹ Hưu Trí trên trang web của mình, bao gồm các Tài Liệu Quỹ và báo cáo tài chính theo quy định tại Điều 46;
- h) Bồi thường cho những Người Tham Gia Quỹ, Công Ty và / hoặc Quỹ Hưu Trí đối với bất kỳ thiệt hại nào do việc định giá sai hoặc các hành vi vi phạm khác đối với Điều Lệ này theo quy định tại Điều 42 và Pháp Luật.
- i) Kết thúc và chuyển giao theo trình tự việc quản lý Quỹ Hưu Trí trong trường hợp Giấy Chứng Nhận Đủ Điều Kiện Kinh Doanh bị thu hồi.
- j) Gửi thông báo bằng văn bản cho Bộ Tài chính trong trường hợp:
 - Công Ty Quản Lý Quỹ tái cấu trúc hoặc chịu sự kiểm soát hoặc giám sát đặc biệt;

- Công Ty Quản Lý Quỹ bị giải thể hoặc phá sản, hoặc chấm dứt việc quản lý Quỹ Hưu Trí hoặc việc cung cấp dịch vụ quản lý quỹ hưu trí;
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc giấy phép hoạt động trong lĩnh vực quản lý quỹ đầu tư chứng khoán bị thu hồi; hoặc
 - Thay đổi Ngân Hàng Giám Sát hoặc Ngân Hàng Lưu Ký.
- k) Đảm bảo các quyền của Người Tham Gia Quỹ được bảo vệ trong quá trình giải thể, hợp nhất hoặc thay đổi Công Ty Quản Lý Quỹ và đảm bảo quá trình giải thể, hợp nhất hoặc thay đổi đó diễn ra một cách đầy đủ, đúng trình tự và phù hợp với quy định của Pháp Luật.

Trong trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ quyết định chấm dứt hoạt động quản lý Quỹ Hưu Trí, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ

- thông báo ít nhất 6 (sáu) tháng trước ngày chấm dứt cho Bộ Tài chính, các Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp, Ngân Hàng Giám Sát và Ngân Hàng Lưu Ký;
 - sắp xếp công ty quản lý quỹ hưu trí mới đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 2 và Khoản 4 Điều 27 để tiếp nhận các trách nhiệm của hoạt động quản lý Quỹ Hưu Trí; và
 - chuyển giao toàn bộ tài liệu và thông tin liên quan đến Quỹ cho công ty quản lý quỹ mới để đảm bảo rằng công ty này có thể kịp thời thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với Quỹ Hưu Trí phù hợp với quy định của Pháp Luật và Điều Lệ này.
- l) Đảm bảo nghĩa vụ thuế của Quỹ Hưu Trí được thực hiện và hỗ trợ Bộ Tài Chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác thực hiện kiểm tra Quỹ Hưu Trí và hoạt động của Quỹ Hưu Trí theo quy định của Pháp Luật.
- m) Các nghĩa vụ khác được xác định theo Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty/ Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và theo quy định của Pháp Luật.

Chương VII: NGÂN HÀNG GIÁM SÁT VÀ NGÂN HÀNG LƯU KÝ

Điều 30. Tiêu Chuẩn Lựa Chọn Ngân Hàng Giám Sát

Ngân Hàng Giám Sát phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Là ngân hàng thương mại hoặc là chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập hợp pháp và được cấp phép để cung cấp dịch vụ ngân hàng tại Việt Nam.
2. Không được là người có liên quan đến Công Ty Quản Lý Quỹ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.
3. Có năng lực và nguồn lực, bao gồm cả cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, để thực hiện các nghĩa vụ của Ngân Hàng Giám Sát quy định tại Khoản 2 Điều 32 và trong thỏa thuận ngân hàng giám sát.

Điều 31. Thỏa Thuận Ngân Hàng Giám Sát

Công Ty Quản Lý Quỹ phải ký kết thỏa thuận ngân hàng giám sát để Quỹ Hưu Trí và hoạt động của Quỹ Hưu Trí được giám sát. Thỏa thuận ngân hàng giám sát giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát sẽ bao gồm các nội dung sau:

1. Các quyền và trách nhiệm của Ngân Hàng Giám Sát đối với Quỹ Hưu Trí và với Công Ty Quản Lý Quỹ, Người Tham Gia Quỹ, Công Ty và các tổ chức cung cấp dịch vụ khác, cũng như để đảm bảo rằng Ngân Hàng Giám Sát có được tất cả các thông tin cần thiết kịp thời và theo cách thức đã thống nhất để có thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận ngân hàng giám sát và phù hợp với quy định tại Điều Lệ và Pháp Luật.
2. Biểu phí dịch vụ cho việc cung cấp dịch vụ ngân hàng giám sát cho Quỹ.
3. Quy định về việc đền bù thiệt hại cho Người Tham Gia Quỹ về các thiệt hại phát sinh do lỗi đồng thời của Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Lưu Ký, Công Ty hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác, hoặc chịu trách nhiệm riêng đối với các trường hợp chịu trách nhiệm riêng rẽ.
4. Quy định về trách nhiệm của mỗi bên trong việc thông báo và chấm dứt thỏa thuận ngân hàng giám sát đầy đủ và theo trình tự.
5. Các quy định khác theo Điều Lệ, thỏa thuận ngân hàng giám sát và quy định của Pháp Luật.

Điều 32. Quyền và Nghĩa Vụ Của Ngân Hàng Giám Sát

1. Ngân Hàng Giám Sát có quyền:
 - a) Được nhận Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát theo hợp đồng giám sát ký kết giữa Công Ty Quản Lý Quỹ với Ngân Hàng Giám Sát;
 - b) Yêu cầu các tổ chức cung cấp dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ Hưu Trí, kế toán Quỹ Hưu Trí, quản trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân cung cấp thông tin và tài liệu để Ngân Hàng Giám Sát thực hiện nghĩa vụ giám sát theo quy định tại Khoản 2 Điều này;
 - c) Kiểm tra Công Ty Quản Lý Quỹ, tổ chức cung cấp các dịch vụ kế toán Quỹ Hưu Trí và quản trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân về việc tuân thủ các nghĩa vụ theo quy định của Pháp Luật, Điều Lệ, Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty và Cá Nhân, hợp đồng cung cấp các dịch vụ về kế toán Quỹ Hưu Trí và quản trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.
 - d) Các quyền khác theo quy định tại Điều Lệ, thỏa thuận ngân hàng giám sát và các quy định của pháp luật có liên quan.
2. Ngân Hàng Giám Sát có những nghĩa vụ sau:
 - a) Kiểm tra và giám sát Công Ty Quản Lý Quỹ và các tổ chức cung cấp dịch vụ về việc tuân thủ các nghĩa vụ theo quy định của Pháp Luật, Điều Lệ, Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ

Với Công Ty và Cá Nhân và các hợp đồng khác có liên quan đến việc quản lý và hoạt động của Quỹ Hưu Trí.

- b) Kiểm tra, giám sát các hoạt động đầu tư, các giao dịch của Quỹ Hưu Trí và các Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân theo quy định của Điều Lệ và Pháp Luật.
- c) Định kỳ 06 tháng rà soát quy trình, phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ Hưu Trí; kiểm tra, giám sát việc xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ Hưu Trí;
- d) Định kỳ 06 tháng rà soát quy trình, phương pháp phân bổ kết quả đầu tư, xác định giá trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân; kiểm tra, giám sát việc xác định giá trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân;
- e) Lập và lưu trữ trong thời gian 10 năm các hồ sơ, chứng từ dưới dạng văn bản và/hoặc dưới dạng tệp điện tử nhằm xác nhận việc tuân thủ trong hoạt động của Ngân Hàng Giám Sát đối với hoạt động quản lý.
- f) Thực hiện chế độ báo cáo được quy định tại Điều 33 Điều Lệ này
- g) Trong trường hợp chấm dứt thỏa thuận ngân hàng giám sát, Ngân Hàng Giám Sát phải đảm bảo các quyền của Người Tham Gia Quỹ được bảo vệ trong quá trình chuyển giao các chức năng cho một ngân hàng giám sát khác và việc chuyển giao diễn ra một cách đầy đủ, đúng trình tự và phù hợp với quy định của Pháp Luật.

Trong trường hợp Ngân Hàng Giám Sát quyết định chấm dứt các trách nhiệm của ngân hàng giám sát Quỹ Hưu Trí, Ngân Hàng Giám Sát sẽ

- thông báo ít nhất 90 (chín mươi ngày trước ngày chấm dứt cho Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân hàng Lưu Ký; và
 - chuyển giao quyền và nghĩa vụ của Ngân Hàng Giám Sát đối với Quỹ cho ngân hàng giám sát mới để có thể kịp thời thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với Quỹ Hưu Trí phù hợp với quy định của Pháp Luật và Điều Lệ này.
- h) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều Lệ, thỏa thuận ngân hàng giám sát và Pháp Luật.

Điều 33. Báo Cáo Của Ngân Hàng Giám Sát

1. Định kỳ hàng năm, Ngân Hàng Giám Sát có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát Quỹ Hưu Trí theo quy định của Pháp luật.
2. Trường hợp phát hiện vi phạm các quy định của pháp luật hoặc Điều lệ, Ngân Hàng Giám Sát phải báo cáo ngay cho Bộ Tài chính và thông báo cho Công ty Quản lý Quỹ trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi phát hiện vi phạm, đồng thời yêu cầu thực hiện sửa lỗi hoặc thực hiện các hoạt động khắc phục hậu quả trong thời hạn quy định.
3. Ngoài các trường hợp báo cáo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này, trong trường hợp cần thiết, Bộ Tài chính có quyền yêu cầu Ngân Hàng Giám Sát báo cáo bất thường về việc giám sát Quỹ Hưu Trí. Ngân Hàng Giám Sát phải báo cáo Bộ Tài chính và Bộ Lao Động-Thương Binh và Xã Hội trong thời hạn 2 (hai) ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu báo cáo này.

4. Các báo cáo khác (nếu có) của Ngân Hàng Giám Sát gửi cho Công Ty Quản Lý Quỹ và Công Ty và các báo cáo theo yêu cầu của Ngân Hàng Giám Sát sẽ được quy định rõ trong thỏa thuận ngân hàng giám sát và thống nhất theo yêu cầu để thực hiện theo trình tự các chức năng ngân hàng giám sát của mình tùy từng thời điểm.

Điều 34. Ngân Hàng Lưu Ký

1. Ngân Hàng Lưu Ký phải đáp ứng những điều kiện sau:
 - a) Là một ngân hàng lưu ký được cấp phép và hoạt động tại Việt Nam theo quy định của Pháp Luật Chứng Khoán.
 - b) Không phải là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.
2. Ngân Hàng Lưu Ký sẽ bảo vệ an toàn tài sản của Quỹ Hưu Trí trong một tài khoản lưu ký riêng và không được vi phạm quyền sở hữu của những Người Tham Gia Quỹ đối với các tài sản của Quỹ Hưu Trí. Trong mọi trường hợp, Ngân Hàng Lưu Ký không được sử dụng tài sản của Quỹ Hưu Trí để thực hiện bất kỳ khoản thanh toán nào hoặc để bảo lãnh cho bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào của Ngân Hàng Lưu Ký hoặc của Công Ty Quản Lý Quỹ hay bất kỳ bên thứ ba nào khác.
3. Công Ty Quản Lý Quỹ phải ký một thỏa thuận lưu ký về việc lưu ký tài sản của các Quỹ Hưu Trí với Ngân Hàng Lưu Ký đã được lựa chọn. Thỏa thuận lưu ký giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Lưu Ký phải bao gồm các nội dung sau:
 - a) Quyền và nghĩa vụ của Ngân Hàng Lưu Ký bao gồm, nhưng không giới hạn bởi:
 - Thực hiện lưu ký tài sản Quỹ Hưu Trí theo hợp đồng ký với Công Ty Quản Lý Quỹ;
 - Thực hiện hoạt động thu, chi, thanh toán, chuyển giao tiền, chứng khoán theo yêu cầu của Công Ty Quản Lý Quỹ;
 - Thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ liên quan đến quyền sở hữu tài sản của Quỹ Hưu Trí, thực hiện các thủ tục thanh, quyết toán thuế đối với Quỹ Hưu Trí;
 - Đảm bảo tách biệt tài sản của Quỹ Hưu Trí với tài sản của Công Ty, Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Lưu Ký, Ngân Hàng Giám Sát và các Quỹ Hưu Trí khác được quản lý bởi cùng một Công Ty Quản Lý Quỹ;
 - Cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác những thông tin cần thiết cho Công Ty Quản Lý Quỹ Hưu Trí, Ngân Hàng Giám Sát, các tổ chức cung cấp dịch vụ (nếu có) để các tổ chức này thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định Pháp Luật và Điều Lệ.
 - b) Giá Dịch Vụ Lưu Ký và giá dịch vụ giao dịch mà Ngân Hàng Lưu Ký được hưởng để cung cấp dịch vụ lưu ký mà ngân hàng cung cấp.



- c) Quy định về việc đền bù thiệt hại cho Người Tham Gia Quỹ, chịu trách nhiệm đền bù cho các thiệt hại do lỗi phát sinh cùng Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát, Công Ty hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác, hoặc chịu trách nhiệm riêng với các trường hợp chịu trách nhiệm riêng rẽ.
 - d) Quy định về trách nhiệm của mỗi bên trong việc thông báo và chấm dứt thỏa thuận lưu ký đầy đủ và theo trình tự.
 - e) Các quy định khác theo Điều Lệ, thỏa thuận lưu ký và Pháp Luật.
4. Trong trường hợp chấm dứt thỏa thuận ngân hàng lưu ký, Ngân Hàng Lưu Ký phải đảm bảo các quyền của Người Tham Gia Quỹ được bảo vệ trong quá trình chuyển giao các chức năng cho một ngân hàng lưu ký khác và việc chuyển giao diễn ra một cách đầy đủ, đúng trình tự và phù hợp với quy định của Pháp Luật.

Trong trường hợp Ngân Hàng Lưu Ký quyết định chấm dứt các trách nhiệm của ngân hàng lưu ký cho Quỹ Hưu Trí, Ngân Hàng Lưu Ký sẽ

- thông báo ít nhất 90 (chín mươi) ngày trước ngày chấm dứt cho Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân hàng Giám Sát; và
- chuyển giao quyền và nghĩa vụ của Ngân Hàng Lưu Ký đối với Quỹ cho một ngân hàng lưu ký mới để có thể kịp thời thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với Quỹ Hưu Trí phù hợp với quy định của Pháp Luật và Điều Lệ này.

Chương VIII: CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ CÓ LIÊN QUAN

Điều 35. Chỉ Định Các Tổ Chức Cung Cấp Dịch Vụ Có Liên Quan

1. Công Ty Quản Lý Quỹ có thể chỉ định Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân, Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí, Đại Lý Hưu Trí, Công Ty Kiểm Toán và công ty tư vấn cho Quỹ Hưu Trí tùy từng thời điểm. Việc ủy quyền không làm giảm hoặc thay đổi trách nhiệm của Công Ty Quản Lý Quỹ đối với các Quỹ Hưu Trí.
2. Công Ty Quản Lý Quỹ phải thường xuyên kiểm tra, giám sát các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan để đảm bảo rằng các hoạt động được ủy quyền được thực hiện một cách thận trọng và an toàn theo quy định của Pháp Luật và Điều Lệ này; để đảm bảo chất lượng dịch vụ phù hợp với tiêu chí và yêu cầu của các Quỹ Hưu Trí.
3. Công Ty Quản Lý Quỹ phải thiết lập các quy trình và hệ thống để đảm bảo rằng Công Ty Quản Lý Quỹ, công ty kiểm toán độc lập hoặc cơ quan quản lý có thẩm quyền của Nhà nước có thể truy cập các thông tin cần thiết bất cứ lúc nào để kiểm tra các hoạt động được ủy quyền, giám sát, đánh giá và quản lý rủi ro phát sinh từ các hoạt động được ủy quyền.
4. Công Ty Quản Lý Quỹ phải cung cấp thông tin đầy đủ và chính xác cho tổ chức cung cấp dịch vụ để tổ chức đó có thể thực hiện tất cả các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo ủy quyền một cách kịp thời và đầy đủ.

5. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ lưu trữ tất cả các chỉ định, yêu cầu và tài liệu được gửi đến các tổ chức cung cấp dịch vụ để thực hiện các dịch vụ được ủy quyền một cách đầy đủ, và chính xác.
6. Các thỏa thuận với các tổ chức cung cấp dịch vụ được lựa chọn sẽ được thực hiện theo các quy định của Điều Lệ này và Pháp Luật. Việc chấm dứt thực hiện dịch vụ sẽ được điều chỉnh theo các thỏa thuận tương ứng và có hiệu lực khi tất cả các quyền và nghĩa vụ được chuyển cho Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc tổ chức khác do Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ định theo quy định của Pháp Luật và quy định tại hợp đồng được ký giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và tổ chức cung cấp dịch vụ.

Điều 36. Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân

1. Công Ty Quản Lý Quỹ chịu trách nhiệm duy trì và quản lý các Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân theo quy định tại Chương V của Điều Lệ này và quy định của Pháp Luật trong thời gian hoạt động của Quỹ Hưu Trí. Tùy từng thời điểm, Công Ty Quản Lý Quỹ có thể chỉ định và ký hợp đồng với tổ chức cung cấp dịch vụ để thực hiện việc quản lý và duy trì các Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân (“Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân”) với điều kiện công ty được chọn là:
 - Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam; hoặc là
 - Công ty được cấp phép và đăng ký tại Việt Nam để cung cấp dịch vụ ngân hàng, dịch vụ quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, dịch vụ kế toán hoặc kiểm toán và có đầy đủ năng lực để cung cấp dịch vụ quản trị tài khoản hưu trí cá nhân.
2. Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân chịu trách nhiệm trước những Người Tham Gia Quỹ để duy trì một cách chính xác các Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân, bao gồm việc ghi nhận tách biệt các khoản Đóng Góp của Công Ty và các khoản Đóng Góp của Người Lao Động Tham Gia Qua Công Ty trong Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân và báo cáo kịp thời theo quy định tại Điều 22 và Điều 48 Điều Lệ này và phù hợp với quy định của Pháp Luật.

Điều 37. Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí

1. Công Ty Quản Lý Quỹ chịu trách nhiệm hạch toán kế toán của Quỹ Hưu Trí và định giá các tài sản của Quỹ Hưu Trí theo quy định của Chương IX Điều Lệ này và theo quy định của Pháp Luật. Tùy từng thời điểm, Công Ty Quản Lý Quỹ có thể chỉ định và ký hợp đồng với tổ chức cung cấp dịch vụ để thực hiện dịch vụ kế toán của Quỹ Hưu Trí (“Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí”) với điều kiện tổ chức được chọn có đủ điều kiện để cung cấp các dịch vụ kế toán đó.
2. Việc thực hiện kế toán Quỹ Hưu Trí của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí được chỉ định bao gồm:
 - a) Hạch toán toàn bộ hoạt động thu chi của Quỹ Hưu Trí;
 - b) Xây dựng và cập nhật quy trình, phương pháp xác định giá trị tài sản ròng Quỹ Hưu Trí;
 - c) Xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ Hưu Trí;

d) Lập báo cáo tài chính Quỹ Hưu Trí.

3. Công ty Quản lý Quỹ phải chịu trách nhiệm đối với Người tham gia Quỹ về tính chính xác của việc hạch toán, kế toán Quỹ Hưu Trí quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 38. Đại Lý Hưu Trí

1. Đại Lý Hưu Trí là tổ chức được Công Ty Quản Lý Quỹ ủy quyền thực hiện các hoạt động sau đây:
 - a) Giới thiệu về Quỹ Hưu Trí;
 - b) Ký thỏa thuận tham gia Quỹ Hưu Trí với Người Tham Gia Trực Tiếp và Công Ty.
2. Đại Lý Hưu Trí do Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ định phải được phép hoạt động một trong các lĩnh vực sau: dịch vụ ngân hàng, dịch vụ quản lý quỹ đầu tư chứng khoán hoặc đại lý bảo hiểm.

Nhiệm vụ và chức năng của các Đại Lý Hưu Trí được chỉ định bởi Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ được điều chỉnh trong các thỏa thuận đại lý liên quan.

Chương IX. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ HƯU TRÍ

Điều 39. Xác Định Giá Trị Tài Sản Ròng (“NAV”)

1. Công Ty Quản Lý Quỹ chịu trách nhiệm xác định NAV của Quỹ Hưu Trí và của mỗi Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân. Công Ty Quản Lý Quỹ có thể ủy quyền cho tổ chức cung cấp dịch vụ để cung cấp dịch vụ kế toán quỹ và xác định NAV của Quỹ Hưu Trí theo quy định tại Điều 37 của Điều Lệ này nhưng phải đảm bảo rằng việc xác định NAV phải tuân thủ quy định của Điều Lệ này và quy định của Pháp Luật.
2. NAV của Quỹ Hưu Trí và của mỗi Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân phải được Ngân Hàng Giám Sát xác nhận hoặc truy xuất thông qua hệ thống thông tin điện tử của Ngân Hàng Giám Sát nếu Công Ty Quản Lý Quỹ chấp thuận. Trong trường hợp NAV hoặc giá trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân bị xác định sai, Ngân Hàng Giám Sát phải thông báo và yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ điều chỉnh trong thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi phát hiện ra lỗi. Ngân Hàng Giám Sát sẽ xác nhận các thiệt hại mà Người Tham Gia Quỹ phải gánh chịu sau khi nhận được báo cáo về thiệt hại của Công Ty Quản Lý Quỹ theo quy định tại Điều 42 của Điều Lệ này.
3. NAV của Quỹ Hưu Trí sẽ được xác định định kỳ vào Ngày Giao Dịch hoặc những ngày mà NAV của Quỹ Hưu Trí được xác định cho mục đích báo cáo hoặc cho các mục đích khác.

Điều 40. Phương Pháp Xác Định Giá Trị Tài Sản Ròng

1. Phương pháp xác định NAV của Quỹ Hưu Trí và của mỗi Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân sẽ được quy định trong phương pháp định giá và sẽ tuân thủ quy định của Pháp Luật và thông lệ quốc tế tốt nhất. Phương pháp định giá phải được gửi cho Ngân Hàng Giám

Sát để kiểm tra và giám sát theo quy định của Pháp Luật. Những thay đổi trong phương pháp định giá phải được thống nhất với Ngân Hàng Giám Sát.

2. Phương pháp xác định NAV của Quỹ Hưu Trí được xây dựng dựa trên Sổ Tay Định Giá như được nêu dưới đây:

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ		
1	Tiền (VND)	Số dư tiền mặt tại ngày trước Ngày Định giá
2	Tiền gửi kỳ hạn	Tiền gốc cộng lãi chưa được thanh toán tính tới ngày trước Ngày Định giá
3	Trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Giá thị trường là giá yết bình quân gia quyền (giá sạch - clean price) trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của giao dịch thông thường tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá cộng lãi lũy kế. - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày Định giá (không tính bao gồm Ngày Định giá); hoặc không có giao dịch nào từ ngày có quyết định niêm yết đến Ngày Định giá; giá là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Giá yết (giá sạch – clean price) (nếu có) trên các hệ thống báo giá, tại ngày làm việc liền kề trước Ngày Định giá, cộng lãi lũy kế; hoặc ✓ Giá xác định theo phương pháp Chiết khấu dòng tiền (discounted cash flow) áp dụng đối với trái phiếu có thời hạn năm giữ còn lại trên một (01) năm cộng lãi lũy kế; hoặc ✓ Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc ✓ Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc ✓ Giá xác định theo phương pháp khác đã được Hội đồng Định giá phê duyệt. - Trường hợp trái phiếu hủy niêm yết để làm thủ tục đáo hạn, giá tính theo phương pháp mệnh giá cộng lãi lũy kế. <p>Trường hợp trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương đã phát hành đang chờ niêm yết, giá tính theo phương pháp Giá mua cộng lãi lũy kế.</p>
4	Chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán niêm yết	- Giá thị trường là giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán niêm yết tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá.

		<p>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày Định giá (không tính bao gồm Ngày Định giá), ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống một trong các mức giá sau:</p> <p>✓ Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ của quỹ đầu tư chứng khoán niêm yết được công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán niêm yết đó (“công ty”) công bố trên website của công ty tại ngày gần nhất trước Ngày Định giá của Quỹ Hưu trí;</p> <p>Giá xác định theo phương pháp khác được Hội đồng Định giá phê duyệt.</p>
5	Chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán không niêm yết	<p>- Giá thị trường là Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ của quỹ đầu tư chứng khoán không niêm yết được công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán không niêm yết đó (“công ty”) công bố trên website của công ty tại ngày gần nhất trước Ngày Định giá của Quỹ Hưu trí;</p> <p>Giá được xác định theo phương pháp khác được Hội đồng Định giá phê duyệt.</p>

Ghi chú:

1. Các phương pháp định giá được liệt kê cho mỗi loại tài sản sẽ được áp dụng theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới với điều kiện phương pháp đó là thích hợp và có số liệu. Để tránh hiểu nhầm, khi tính toán giá trị tài sản của Quỹ, Công ty quản lý quỹ sẽ áp dụng phương pháp định giá theo thứ tự ưu tiên được liệt kê từ trên xuống dưới. Trường hợp cần áp dụng một phương pháp định giá có thứ tự liệt kê ở phía dưới nhưng được đánh giá là thích hợp hơn trong khi các phương pháp định giá có thứ tự liệt kê ở phía trên vẫn có số liệu, Công ty quản lý quỹ sẽ phải xin phê duyệt của Hội Đồng Định Giá.
2. Hướng dẫn chi tiết các phương pháp đã được quy định tại Sổ Tay Định Giá.
3. Lãi lũy kế là khoản lãi tính từ thời điểm trả lãi gần nhất tới thời điểm trước Ngày Định Giá;
4. Nguyên tắc lấy giá trái phiếu trên hệ thống báo giá được chi tiết trong Sổ tay định giá.

Điều 41. Quy Trình Định Giá Tài Sản Của Quỹ Hưu Trí

1. Trước Ngày Định Giá:

Các nghiệp vụ hàng kỳ sẽ được cập nhật ngay khi phát sinh bao gồm:

- Các nghiệp vụ mua/bán chứng khoán trong kỳ;
- Các nghiệp vụ thanh toán chi phí liên quan đến Quỹ Hưu Trí, các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn;

- Hoạt động của tổ chức phát hành chứng khoán phát sinh liên quan đến danh mục chứng khoán mà Quỹ Hưu Trí đang nắm giữ;
- Các nghiệp vụ kế toán ghi nhận đóng góp hoặc chi trả sau Ngày Giao Dịch cuối cùng gần nhất;
- Đối chiếu hàng kỳ số dư tiền và chứng khoán với sao kê ngân hàng từ Ngân Hàng Lưu Ký;
- Đối chiếu hàng kỳ số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành của Quỹ với Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân;
- Trích lập các khoản dự thu như lãi tiền gửi có kỳ hạn, lãi trái phiếu, cổ tức tính đến ngày trước Ngày Định Giá;
- Trích lập các khoản dự chi: Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ, Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát, Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Lưu Ký, Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ Hưu Trí và các chi phí khác liên quan đến hoạt động của Quỹ Hưu Trí tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định Giá (ngoại trừ các khoản chi phí do Công Ty Quản Lý Quỹ chịu trách nhiệm thanh toán và thuộc chi phí của Công Ty Quản Lý Quỹ theo quy định tại Điều Lệ này);
- Lấy giá chứng khoán giao dịch trên trang web của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hồ Chí Minh, các công ty chứng khoán, các hệ thống báo giá (Bloomberg/Reuters/VNBF), lấy lãi suất trái phiếu trên Bloomberg hoặc Reuters và các nguồn có liên quan để định giá chứng khoán tính đến ngày gần nhất trước Ngày Định Giá;
- Các chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ Hưu Trí được định giá.

2. Tại Ngày Định Giá

- Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát xác nhận NAV trên một Đơn Vị Quỹ; và
- Công Ty Quản Lý Quỹ công bố NAV trên một Đơn Vị Quỹ được tính tại Ngày Định Giá.

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc sau Ngày Giao Dịch:

Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân tính toán kết quả giao dịch Chứng Chỉ Quỹ của Người Tham Gia Quỹ.

4. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc sau Ngày Giao Dịch:

Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân cập nhật thông tin Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân của Người Tham Gia Quỹ trong Sổ Đăng Ký và cung cấp thông tin cho các Công Ty và Đại Lý Hưu Trí, nếu cần thiết, và gửi xác nhận giao dịch cho những Người Tham Gia Quỹ.

St

5. Các khoản chi trả cho những Người Tham Gia Quỹ và Công Ty có thể được chuyển khoản đến tài khoản đã đăng ký ngay sau khi được xác nhận phù hợp với Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty hoặc Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân.

Điều 42. Đền Bù Thiệt Hại Cho Người Tham Gia Quỹ, Công Ty Và Quỹ Hưu Trí

1. Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm đảm bảo rằng Người Tham Gia Quỹ, Công Ty và Quỹ Hưu Trí được bồi thường cho các thiệt hại phát sinh từ:
 - a) Xác định không chính xác NAV của Quỹ Hưu Trí và/hoặc NAV của Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.
 - b) Không phân bổ chính xác kết quả đầu tư và chi phí cho các Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.
 - c) Thực hiện các chính sách đầu tư và khoản đầu tư không phù hợp với các quy định trong Chương II của Điều Lệ này.
2. Trong trường hợp xảy ra thiệt hại do lỗi của Ngân Hàng Giám Sát, Ngân Hàng Lưu Ký, Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí, Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân và/hoặc Công Ty Quản Lý Quỹ, bên chịu trách nhiệm phải thanh toán chi phí bồi thường hoặc phải chịu trách nhiệm liên đới phù hợp với các thỏa thuận dịch vụ tương ứng và quy định của Pháp Luật.
3. Trong trường hợp có thiệt hại phát sinh từ các sự kiện quy định tại Khoản 1, Công Ty Quản Lý Quỹ phải:
 - a) Xác định Người Tham Gia Quỹ, Công Ty và/hoặc Quỹ Hưu Trí có bị ảnh hưởng hay không, xác định số tiền thiệt hại phát sinh và xác định có thể thu hồi từ Người Tham Gia Quỹ, Công Ty và/hoặc Quỹ Hưu Trí trong trường hợp họ được hưởng lợi không chính xác từ sự kiện trên.
 - b) Lập báo cáo thiệt hại và quy trình khắc phục để bồi thường thiệt hại phát sinh và gửi khuyến nghị cho Ngân Hàng Giám Sát để kiểm tra và xác minh.
 - c) Thực hiện các khoản thanh toán bồi thường cho các bên bị thiệt hại theo đánh giá cuối cùng của Ngân Hàng Giám Sát.
 - d) Cung cấp giải thích về sự kiện gây thiệt hại và bồi thường trong các báo cáo tài chính của Quỹ Hưu Trí, các báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ Hưu Trí, bao gồm số tiền thiệt hại, số lượng các bên bị ảnh hưởng, số tiền bồi thường, phương thức giải quyết và biện pháp khắc phục, nếu có.
4. Trong trường hợp thiệt hại mà Người Tham Gia Quỹ hoặc Công Ty phải gánh chịu liên quan đến các khoản Đóng Góp vào Quỹ Hưu Trí hoặc các khoản chi trả từ Quỹ Hưu Trí vì áp dụng NAV không chính xác và sai số là bằng hoặc lớn hơn 0,75% (ba phần tư của một phần trăm) của NAV, khắc phục bằng cách điều chỉnh số lượng Đơn Vị Quỹ mà Người Tham Gia Quỹ bị thiệt hại nắm giữ hoặc bằng cách thanh toán bằng chuyển khoản trong trường hợp số tiền thiệt hại cho mỗi Người Tham Gia Quỹ vượt quá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng Việt Nam).

Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm hoàn trả cho Quỹ Hưu Trí những thiệt hại mà Quỹ Hưu Trí phải gánh chịu khi Người Tham Gia Quỹ đã nhận được khoản chi trả vượt quá mức độ không thể thu hồi từ Người Tham Gia Quỹ hoặc không thể được khấu trừ vào khoản chi trả trong tương lai cho Người Tham Gia Quỹ hoặc không thể thu hồi từ tổ chức cung cấp dịch vụ chịu trách nhiệm cho sai sót đó.

5. Các thiệt hại khác, như được quy định tại Điểm b) và c) Khoản 1 Điều này không thể thu hồi hoặc Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát không thể xác định được giá trị, sẽ được các bên có liên quan giải quyết bằng cách thương lượng hoặc bằng cách khác phù hợp với quy định tại Điều Lệ và Pháp Luật.

Chương X: KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 43. Công Ty Kiểm Toán

Công Ty Kiểm Toán của Quỹ Hưu Trí sẽ được chỉ định bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Công Ty Kiểm Toán được lựa chọn phải được thành lập và hoạt động phù hợp với quy định của Luật Kiểm Toán Độc Lập và Luật Chứng Khoán và không được là người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Ngân Hàng Giám Sát. Công Ty Kiểm Toán sẽ được chỉ định trong thời gian tối đa 3 (ba) năm, có thể được gia hạn hàng năm và chỉ định lại.

Điều 44. Năm Tài Chính

Năm tài chính của Quỹ Hưu Trí là giai đoạn 12 (mười hai) tháng bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của năm dương lịch ("Năm Tài Chính"). Năm Tài Chính Đầu Tiên sẽ bắt đầu từ ngày Quỹ Hưu Trí bắt đầu hoạt động đến hết ngày 31 tháng 12 của năm đó. Trong trường hợp thời gian hoạt động của Năm Tài Chính Đầu Tiên ngắn hơn 3 (ba) tháng, Năm Tài Chính Đầu Tiên sẽ kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của năm tiếp theo.

Điều 45. Chế Độ Kế Toán

Quỹ Hưu Trí sẽ áp dụng chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định khác liên quan đến kế toán theo quy định của các cơ quan có thẩm quyền. Đồng tiền được sử dụng và thể hiện của Quỹ là Đồng Việt Nam.

Điều 46. Báo Cáo Tài Chính

1. Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm duy trì sổ sách kế toán của Quỹ Hưu Trí và lập báo cáo tài chính cho Quỹ Hưu Trí. Phù hợp quy định tại Điều 37 của Điều Lệ này, Công Ty Quản Lý Quỹ có thể ủy quyền cho Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí cung cấp dịch vụ này. Các sổ kế toán tài khoản và báo cáo tài chính của Quỹ Hưu Trí sẽ được lưu giữ tại văn phòng của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc tại văn phòng của Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí được ủy quyền. Ngân Hàng Giám Sát, Công Ty (nếu có quy định tại Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty) và các tổ chức được ủy quyền khác sẽ có quyền kiểm tra bất kỳ tài khoản hoặc sổ sách hoặc tài liệu nào của Quỹ Hưu Trí.
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán sẽ được ký bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo hoạt động quản lý quỹ hưu trí, báo cáo quản trị rủi ro và hệ thống

kiểm soát nội bộ sẽ được nộp cho Bộ Tài Chính và Bộ Lao Động, Thương Binh và Xã Hội trong vòng 3 (ba) tháng kể từ khi kết thúc Năm Tài Chính theo quy định của Pháp Luật.

3. Các báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán sẽ được công bố trên trang web của Công Ty Quản Lý Quỹ bao gồm báo cáo về hoạt động của Quỹ, tóm tắt kết quả đầu tư và thống kê về phí giao dịch phát sinh từ hoạt động đầu tư.
4. Công Ty Quản Lý Quỹ cũng sẽ gửi các báo cáo về tài sản của Quỹ Hưu Trí và các hoạt động đầu tư của Quỹ Hưu Trí tới Bộ Tài Chính, Bộ Lao Động - Thương Binh và Xã Hội định kỳ hàng quý trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày kết thúc quý cũng như các báo cáo bổ sung khác có thể được yêu cầu theo quy định của Pháp Luật.

Điều 47. Chi Phí của Quỹ Hưu Trí

Tất cả các chi phí hợp lý sẽ được khấu trừ vào Quỹ Hưu Trí và do tất cả Người Tham Gia Quỹ chịu trách nhiệm thanh toán phù hợp với định giá NAV/Đơn Vị Quỹ mà Người Tham Gia Quỹ nắm giữ. Các chi phí hợp lý của Quỹ Hưu Trí bao gồm:

1. Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ

Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ hàng năm cho Quỹ tối đa là một phần trăm (1,0%) của NAV/năm. Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ được tính và cộng dồn hàng kỳ và được thanh toán hàng tháng cho Công Ty Quản Lý Quỹ.

Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ sẽ không được tính cho các tài sản được đầu tư vào quỹ đầu tư chứng khoán do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý trong trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ được nhận phí dịch vụ quản lý từ quỹ đầu tư chứng khoán đó.

Trường hợp đầu tư vào chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán của các quỹ do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý, Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ được thu Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ một lần.

2. Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát

Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát tối đa là Ba điểm cơ bản (0,03%) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 13.800.000 VND (Mười ba triệu tám trăm nghìn đồng) một tháng cho mỗi Quỹ Hưu Trí, mức tối thiểu sẽ được áp dụng cho từ tháng thứ 25 tính từ ngày Quỹ Hưu Trí bắt đầu đi vào hoạt động hoặc khi Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ Hưu Trí đạt mức 100 tỷ VND, tùy thuộc điều kiện nào tới trước. Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát được tính toán và cộng dồn hàng kỳ và được thanh toán hàng tháng cho Ngân Hàng Giám Sát. Giá dịch vụ trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có).

3. Giá Dịch Vụ Lưu Ký

Giá Dịch Vụ Lưu Ký tối đa là Năm điểm cơ bản (0,05%) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 11.500.000 VND (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng) một tháng cho mỗi Quỹ Hưu Trí, mức tối thiểu sẽ được áp dụng từ tháng thứ 25 tính từ ngày Quỹ hưu trí bắt đầu đi vào hoạt động hoặc khi Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ Hưu Trí đạt mức 100 tỷ VND, tùy thuộc điều kiện nào tới trước. Giá Dịch Vụ Lưu Ký, chưa bao gồm chi phí giao dịch và đăng ký cho các giao dịch chứng khoán, được tính toán và cộng dồn hàng kỳ và được thanh

toán hàng tháng cho Ngân Hàng Lưu Ký. Giá Dịch Vụ Lưu Ký trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có).

4. Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ Hưu Trí

Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ Hưu Trí tối đa là Bốn điểm cơ bản (0,04%) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 23.000.000 VND (Hai mươi ba triệu đồng) một tháng cho mỗi Quỹ Hưu Trí, mức tối thiểu sẽ được áp dụng từ tháng thứ 25 tính từ ngày Quỹ hưu trí bắt đầu đi vào hoạt động hoặc khi Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ Hưu Trí đạt mức 100 tỷ VND, tùy thuộc điều kiện nào tới trước. Giá Dịch Vụ Quản Trị Quỹ Hưu Trí được tính toán và cộng dồn hàng kỳ và được thanh toán hàng tháng cho Tổ Chức Quản Trị Quỹ Hưu Trí. Giá dịch vụ trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có).

5. Giá Dịch Vụ Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân

Giá Dịch Vụ Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân tối đa là 25.000.000 VND (hai mươi lăm triệu đồng) một tháng cho mỗi Quỹ Hưu Trí. Giá Dịch Vụ Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân được tính toán và cộng dồn hàng kỳ và được thanh toán hàng tháng cho Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.

Phù hợp với quy định của Pháp Luật, Giá Dịch Vụ Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân sẽ do Công Ty Quản Lý Quỹ chịu trách nhiệm thanh toán và thuộc chi phí của Công Ty Quản Lý Quỹ.

6. Giá Dịch Vụ Kiểm Toán

Giá dịch vụ kiểm toán phụ thuộc vào kết quả lựa chọn công ty kiểm toán và sẽ được xác định hàng năm vào cuối năm tài chính của Quỹ cho năm tài chính kế tiếp.

7. Giá Dịch Vụ và Phí khác trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ và các tổ chức cung cấp dịch vụ

Tùy thuộc vào các thỏa thuận với các tổ chức cung cấp dịch vụ tương ứng, giá dịch vụ khác sẽ được tính cho Quỹ Hưu Trí và được khấu trừ vào NAV của Quỹ Hưu Trí. Các tổ chức cung cấp dịch vụ có thể thu các khoản giá dịch vụ này theo quy định tại Điểm b) của Khoản này cho các dịch vụ cụ thể và cũng không giới hạn ở các dịch vụ sau:

- a) Giá dịch vụ môi giới trả cho các công ty môi giới chứng khoán đối với các giao dịch mua/bán chứng khoán của Quỹ Hưu Trí.
- b) Chi phí in ấn và gửi báo cáo tài chính, xác nhận giao dịch, báo cáo giá trị tài khoản và các tài liệu khác cho Người Tham Gia Quỹ, chi phí công bố thông tin của Quỹ Hưu Trí theo quy định của Pháp Luật.
- c) Lệ phí liên quan đến việc thành lập và hoạt động Quỹ Hưu Trí nộp cho cơ quan Nhà nước, nếu có.
- d) Chi phí pháp lý liên quan đến hoạt động và giao dịch của Quỹ Hưu Trí và các loại phí/chi phí khác được Pháp Luật cho phép.
- e) Thuế và các khoản phí bắt buộc khác của Chính phủ áp dụng cho Quỹ Hưu Trí.

- f) Các khoản phí dịch vụ và chi phí khác được thông báo tùy từng thời điểm theo các thỏa thuận dịch vụ tương ứng, quy định tại Điều Lệ và Pháp Luật.

8. Thông báo về Giá Dịch Vụ do Quỹ Hưu Trí chi trả

Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo tới các Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp các loại Giá Dịch Vụ như quy định tại Khoản 1 đến Khoản 5 Điều này bằng cách công bố và cập nhật các mức Giá Dịch Vụ này trên trang web của Công Ty Quản Lý Quỹ phù hợp với quy định của Pháp Luật.

Điều 48. Các loại phí, Giá dịch vụ do Người tham gia Quỹ trả

Tùy thuộc vào Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty, Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân và các thỏa thuận với các tổ chức cung cấp dịch vụ, Giá Dịch Vụ, phí và lệ phí có thể được áp dụng cho Người tham gia Quỹ đối với các giao dịch được nêu tại Điều 23 bao gồm nhưng không giới hạn ở:

- a) Giá Dịch Vụ Đóng Góp để thực hiện các khoản Đóng Góp.
- b) Giá Dịch Vụ Chi Trả để thực hiện các khoản chi trả.
- c) Giá Dịch Vụ Chuyển Đổi để thực hiện việc chuyển đổi giữa các Quỹ Hưu Trí do VCBF quản lý.
- d) Giá Dịch Vụ Chuyển Giao để thực hiện chuyển giao tài khoản sang một quỹ hưu trí mới do một công ty quản lý quỹ mới quản lý.
- e) Giá Dịch Vụ Ngừng hoặc Chấm Dứt để thực hiện việc ngừng hoặc chấm dứt Đóng Góp.
- f) Giá Dịch Vụ để xử lý các giao dịch khác của Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân và phí bưu chính hoặc phí liên lạc theo phương thức liên lạc được lựa chọn theo yêu cầu của Người Tham Gia Quỹ để nhận báo cáo giá trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân.
- g) Giá Dịch Vụ để theo dõi, xác minh và chi phí pháp lý để xác định các thông tin liên lạc còn thiếu của Người Tham Gia Quỹ, để xác minh người thừa kế hợp pháp và/hoặc xác minh cho số dư tài khoản chưa được yêu cầu chi trả.
- h) Các khoản giá dịch vụ, phí và lệ phí khác được thông báo tùy từng thời điểm theo quy định tại Thỏa thuận Quản Lý Quỹ Với Công Ty, Thỏa Thuận Quản Lý Quỹ Với Cá Nhân, Điều Lệ và Pháp Luật.

Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo tới các Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp các loại Giá Dịch Vụ như quy định tại Điểm a) đến e) Điều này bằng cách công bố và cập nhật các mức Giá Dịch Vụ này trên trang web của Công Ty Quản Lý Quỹ phù hợp với quy định của Pháp Luật.

Điều 49. Báo Cáo Giá Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân

1. Hàng tháng, Người Tham Gia Quỹ sẽ nhận được báo cáo giá trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân từ Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc Tổ Chức Quản Trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân bao gồm các thông tin sau:
 - a) Khoản tiền Đóng Góp vào Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân trong tháng và lũy kế đến thời điểm lập báo cáo.
 - b) Kết quả phân bổ đầu tư đến Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân trong tháng và lũy kế đến thời điểm lập báo cáo.
 - c) Chi phí thanh toán từ Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân trong tháng và lũy kế đến thời điểm lập báo cáo.
 - d) Giá trị tích lũy của Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân tại thời điểm đầu kỳ báo cáo và tại thời điểm lập báo cáo.
2. Trong vòng 10 (mười) Ngày Làm Việc kể từ ngày cuối cùng của tháng, báo cáo giá trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân sẽ được gửi đến từng Người Tham Gia Quỹ bằng email hoặc bản điện tử để tải về hoặc qua các phương tiện liên lạc được ưu tiên sử dụng và sẽ lưu trong Sổ Đăng Ký.

Điều 50. Các Báo Cáo Khác

Công Ty Quản Lý Quỹ phải tuân thủ các quy định về chế độ báo cáo và công bố thông tin liên quan tới hoạt động của Quỹ Hưu Trí. Các báo cáo khác có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở các báo cáo bất thường theo yêu cầu của Bộ Tài Chính, Bộ Lao Động, Thương Binh và Xã Hội, UBCKNN và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác theo quy định của Pháp Luật.

Chương XI: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 51. Giải Thể Quỹ Hưu Trí

1. Quỹ Hưu Trí sẽ bị giải thể hoặc thanh lý trong những trường hợp sau đây:
 - a) Công Ty Quản Lý Quỹ bị giải thể, phá sản, Giấy Chứng Nhận Đủ Điều Kiện Kinh Doanh hoặc giấy phép thành lập và hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ bị thu hồi, và Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc tổ chức thanh lý được chỉ định không tìm được công ty quản lý quỹ hưu trí thay thế trong vòng 2 (hai) tháng kể từ ngày được thông báo về việc giải thể hoặc phá sản hoặc giấy phép đăng ký bị thu hồi.
 - b) Công Ty Quản Lý Quỹ quyết định chấm dứt sự hoạt động của Quỹ Hưu Trí hoặc sáp nhập Quỹ Hưu Trí theo quy định tại Điểm d) Khoản 1 Điều 29.
 - c) Ngân Hàng Giám Sát hoặc Ngân Hàng Lưu Ký bị giải thể, phá sản hoặc thỏa thuận ngân hàng giám sát hoặc thỏa thuận ngân hàng lưu ký bị chấm dứt bởi Công Ty Quản Lý Quỹ; hoặc giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán bị thu hồi và

Công Ty Quản Lý Quỹ không tìm được ngân hàng giám sát hoặc ngân hàng lưu ký thay thế nào trong vòng 2 (hai) tháng kể từ ngày bị giải thể hoặc phá sản hoặc thu hồi giấy chứng nhận đăng lý hoạt động lưu ký chứng khoán.

d) Các trường hợp khác theo quy định của Pháp Luật.

- Việc giải thể Quỹ Hưu Trí được thực hiện theo trình tự được Pháp Luật quy định. Tùy thuộc tính khả thi và được Pháp Luật cho phép, trong trường hợp không bắt buộc phải giải thể Quỹ Hưu Trí vì những lý do được nêu tại Điểm a) Khoản 1 của Điều này, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tìm cách thanh lý Quỹ Hưu Trí bằng cách đề nghị Người Tham Gia Quỹ chuyển Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân của họ sang một quỹ hưu trí khác được quản lý bởi Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc một công ty quản lý quỹ hưu trí khác. Trừ khi Pháp Luật có quy định khác, UBCKNN hoặc các thỏa thuận có liên quan tới Quỹ Hưu Trí có quy định khác, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đóng vai trò là tổ chức thanh lý Quỹ Hưu Trí.
- Trong trường hợp Quỹ Hưu Trí có khả năng bị giải thể, Công Ty Quản Lý Quỹ có thể tổ chức để Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp biểu quyết xác định lựa chọn ưu tiên của Người Tham Gia Quỹ.
- Trong trường hợp buộc phải giải thể vì những lý do được nêu tại Điểm a) Khoản 1 Điều này hoặc do Công Ty Quản Lý Quỹ không thể chuyển các Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân sang một quỹ hưu trí khác hoặc không chỉ định được một công ty quản lý quỹ khác theo Khoản 2 Điều này, Bộ Tài Chính sẽ chỉ định một công ty quản lý quỹ hưu trí khác đủ điều kiện theo quy định của Pháp Luật.

Điều 52. Kiểm Soát Xung Đột Lợi Ích

Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đối xử công bằng trong các vấn đề liên quan đến Quỹ Hưu Trí cũng như tất cả các quỹ do mình quản lý, tuân thủ các quy định của Pháp Luật, thực hiện các điều kiện và nghĩa vụ được quy định tại Chương VI của Điều Lệ này và thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro để theo dõi và giám sát các xung đột lợi ích thực tế và tiềm tàng. Trong trường hợp phát sinh xung đột lợi ích, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo cho Ngân Hàng Giám Sát và thống nhất phương thức xử lý để giảm thiểu hoặc kiểm soát các xung đột đó.

Điều 53. Giải Quyết Tranh Chấp & Luật Điều Chỉnh

Tất cả các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Điều Lệ và hoạt động quản lý Quỹ sẽ được giải quyết chung thẩm bằng trọng tài tại Việt Nam theo Quy Tắc Trọng Tài của Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế Việt Nam tại thời điểm có hiệu lực và các quy tắc này sẽ được kết hợp tham chiếu đến điều khoản này. Tùy thuộc vào các trường hợp tranh chấp, hội đồng trọng tài sẽ bao gồm 1 (một) trọng tài viên do Công Ty Quản Lý Quỹ và các Công Ty và/hoặc Người Tham Gia Trực Tiếp thống nhất chỉ định hoặc 3 (ba) trọng tài viên, 1 (một) người do Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ định, 1 (một) người do các Công Ty và/hoặc Người Tham Gia Trực Tiếp chỉ định và 1 (một) người được chỉ định làm chủ tịch hội đồng trọng tài bởi cả hai trọng tài viên được chỉ định nêu trên.

Điều Lệ này được điều chỉnh và giải thích theo Pháp Luật của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Điều 54. Thông Báo và Công Bố Thông Tin

1. Tất cả các thông báo hoặc tài liệu được phát hành và gửi đến Người Tham Gia Quỹ phải được gửi đến địa chỉ của Người Tham Gia Quỹ đăng ký trong Sổ Đăng Ký. Ngoài địa chỉ cư trú của họ, Người Tham Gia Quỹ có thể cung cấp số fax hoặc địa chỉ email để nhận các thông báo và tài liệu và số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó sẽ được coi là địa chỉ ưu tiên để nhận các thông báo và tài liệu của Người Tham Gia Quỹ nếu không có chỉ định khác. Người Tham Gia Quỹ phải thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến địa chỉ của họ.
2. Tất cả các thông báo hoặc tài liệu gửi qua đường bưu điện sẽ được coi là được chuyển ngay khi thông báo hoặc tài liệu được gửi qua bưu điện, và để chứng minh bì thư chưa thông báo hoặc tài liệu gửi đi phải được ghi đúng địa chỉ và gửi đi.
3. Tất cả các thông báo hoặc tài liệu có thể được gửi qua fax hoặc email và được coi là đã gửi tại thời điểm được nêu trong báo cáo gửi đi của người gửi với điều kiện là được gửi đến đúng số fax hoặc địa chỉ email của Người Tham Gia Quỹ đã được đăng ký trong Sổ Đăng Ký.
4. Theo quy định của Pháp Luật, hàng tháng, hàng quý và hàng năm, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi cho Người Tham Gia Quỹ báo cáo giá trị Tài Khoản Hưu Trí Cá Nhân của họ theo quy định tại Điều 49, có thể qua email hoặc dịch vụ nhắn tin điện tử hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào khác đã được thống nhất với Những Người Tham Gia Quỹ.
5. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ công bố thông tin về Quỹ Hưu Trí trên trang web của mình theo quy định của Điều Lệ và Pháp Luật.

Chương XII. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ HIỆU LỰC CỦA ĐIỀU LỆ

Điều 55. Sửa Đổi, Bổ Sung Điều Lệ

1. Việc sửa đổi, bổ sung tất cả các Điều và phụ lục của Điều Lệ này, ngoại trừ các nội dung cần lấy ý kiến của Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Điều Lệ này, có thể được thực hiện bởi Công Ty Quản Lý Quỹ và được thông báo cho các Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp. Để tránh hiểu lầm, Công Ty Quản Lý Quỹ có thể bổ sung quy định tại Điều 8 về mục tiêu đầu tư của các quỹ mới và Khoản 2 Điều 9 về phương thức phân bổ tài sản của các quỹ mới nhưng không được điều chỉnh mục tiêu đầu tư và phương thức phân bổ tài sản của các Quỹ Hưu Trí hiện tại được quy định tại các điều này.
2. Bất kỳ nội dung nào của Điều Lệ được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực trong vòng 10 (mười) Ngày Làm Việc kể từ ngày gửi thông báo sửa đổi cho các Công Ty và Người Tham Gia Trực Tiếp.
3. Khoản 2 của Điều này không áp dụng đối với những sửa đổi về:
 - a) Bất kỳ nội dung nào của Điều Lệ được sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh do thay đổi pháp luật. Khi Pháp Luật thay đổi làm bất cứ nội dung nào trong Điều Lệ này cần thay

đổi theo, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ sửa đổi các nội dung liên quan đó mà không cần phải có nghị quyết thông qua và sẽ thông báo cho tất cả các bên về sự thay đổi đó.

- b) Sửa lỗi chính tả, số thứ tự của các chương hoặc điều phát sinh từ sự thay đổi của Điều Lệ sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ sửa đổi khi lỗi hoặc sự thay đổi pháp luật đó được phát hiện hoặc trở nên cần thiết.
4. Bất kỳ nội dung sửa đổi, bổ sung nào của Điều Lệ sẽ được báo cáo cho Bộ Tài Chính và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ lưu trữ hồ sơ đối với các nội dung sửa đổi của Điều Lệ.

Điều 56. Hiệu Lực của Điều Lệ

Điều Lệ này bắt đầu có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi có văn bản khác thay thế.

Điều Lệ được lập bằng Tiếng Việt và được dịch sang Tiếng Anh cho mục đích tham khảo.

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2023

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOẢN VIETCOMBANK



Vũ Quang Đông
TỔNG GIÁM ĐỐC

Phụ lục 1. CAM KẾT CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Công Ty Quản Lý Quỹ: Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Vietcombank

Giấy phép Thành Lập và Hoạt Động Số: 06/UBCK/GPHDQLQ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 2 tháng 12 năm 2005.

Công Ty Quản Lý Quỹ cam kết thực hiện những nghĩa vụ dưới đây đối với Quỹ:

1. Tuân thủ Pháp Luật, Điều Lệ trong hoạt động quản lý Quỹ;
2. Thực hiện quản lý Quỹ Hưu Trí một cách hiệu quả, trung thực và tận tụy và phù hợp với các mục tiêu đầu tư của Quỹ với ưu tiên là quyền và lợi ích hợp pháp của Người Nắm Giữ Đơn Vị Quỹ;
3. Đảm bảo rằng Quỹ luôn được giám sát bởi Ngân Hàng Giám Sát;
4. Đảm bảo rằng Công ty, Ban Kiểm Soát và những Người Tham Gia Quỹ được thông báo về tất cả các thông tin có liên quan tới Quỹ theo quy định tại Điều Lệ này và Pháp Luật;
5. Thanh toán tất cả các khoản giá dịch vụ cho Ngân Hàng Giám Sát, Ngân Hàng Lưu Ký và các tổ chức cung cấp dịch vụ khác theo quy định trong các Thỏa Thuận Tham Gia Quỹ;
6. Cung cấp các tài liệu và giấy tờ cho Ngân Hàng Giám Sát bao gồm các báo cáo tình hình hoạt động và báo cáo tài chính của Quỹ Hưu Trí, Sổ Đăng Ký và số lượng Đơn Vị Quỹ mà Người Tham Gia Quỹ sở hữu, báo cáo liên quan đến Quỹ Hưu Trí hoặc liên quan đến tài sản, danh mục đầu tư của Quỹ Hưu Trí, bản đánh giá NAV của Quỹ Hưu Trí, NAV trên một Đơn Vị Quỹ và các thông tin liên quan đến hoạt động quản lý Quỹ Hưu Trí và các nghĩa vụ khác.
7. Cung cấp các tài liệu và giấy tờ cho các tổ chức cung cấp dịch vụ khác để hỗ trợ các nhà cung cấp này hoàn thành việc cung cấp dịch vụ theo quy định của Pháp Luật hoặc nếu nhà cung cấp có yêu cầu;
8. Để cung cấp hoặc đảm bảo rằng Người Tham Gia Quỹ có quyền truy cập vào trang web của Công Ty Quản Lý Quỹ để tìm Tài liệu Quỹ, các báo cáo thường niên, bán niên và các báo cáo khác của Quỹ Hưu Trí theo quy định của Pháp Luật.
9. Không đầu tư vào chứng khoán hoặc tài sản mà Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc người có liên quan có quyền lợi trong đó hoặc có liên quan đến các lợi ích đó trừ khi được Pháp Luật cho phép;
10. Luôn luôn hành động vì lợi ích của Người Tham Gia Quỹ và không lợi dụng vị thế là Công Ty Quản Lý Quỹ để thu lợi nhuận trực tiếp hoặc gián tiếp cho Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc người có liên quan hoặc làm tổn hại đến lợi ích của Người Tham Gia Quỹ.
11. Đảm bảo việc định giá và kế toán của Quỹ Hưu Trí là trung thực, chính xác và đúng thời hạn;
12. Đảm bảo rằng tất cả thông tin được công bố bởi Công Ty Quản Lý Quỹ là hoàn chỉnh, trung thực và chính xác và không bỏ sót các sự kiện ảnh hưởng đến quyền lợi của Người



Tham Gia Quỹ hoặc các sự kiện ảnh hưởng đến nội dung của các thông tin được công bố nêu trên hoặc các thông tin phải công bố theo quy định của Pháp Luật và không gây hiểu nhầm cho Nhà Đầu Tư.

13. Luôn hoạt động vì lợi ích của những Người Tham Gia Quỹ và không lợi dụng vị thế của mình để thực hiện các giao dịch vi phạm Pháp Luật pháp và thông lệ chuyên nghiệp quốc tế tốt nhất;
14. Cung cấp các thông tin cần thiết để tổ chức kiểm toán độc lập của quỹ có thể thực hiện nhiệm vụ kiểm toán một cách hiệu quả và kịp thời.
15. Báo cáo kịp thời cho Bộ Tài Chính, Bộ Lao Động - Thương Binh và Xã Hội, Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước nếu cần thiết trong trường hợp đối chiếu tài sản có/nợ của Quỹ giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát không thống nhất.

**CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ
CHỨNG KHOÁN VIETCOMBANK**



Vũ Quang Đông
TỔNG GIÁM ĐỐC